

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 đối với xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới, bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 4168/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND Thành phố về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 226/HD-SNN, 227/HD-SNN ngày 18/10/2022 của sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Nội về phương pháp đánh giá, chấm điểm các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Căn cứ Quyết định số 4192/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc kiện toàn Hội đồng thẩm tra xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu huyện Hoài Đức giai đoạn 2021-2025.

Xét đề nghị của UBND xã Dương Liễu tại Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 15/9/2024 về việc đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xã Dương Liễu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể, thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã Dương Liễu, UBND huyện Hoài Đức

báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao năm 2024 xã Dương Liễu, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra (từ ngày 24/9/2024 đến ngày 27/9/2024).

1. Về hồ sơ

Hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 của xã Dương Liễu gồm:

+ Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 15/9/2024 của UBND xã Dương Liễu về việc đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xã Dương Liễu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024.

+ Biên bản cuộc họp ngày 10/9/2024 của BCD xã Dương Liễu đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 (bản chính).

+ Báo cáo số 147/BC-UBND ngày 10/9/2024 của UBND xã Dương Liễu về kết quả xây dựng Nông thôn mới nâng cao đến năm 2024 của xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới).

+ Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 09/9/2024 tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội của xã và nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới nâng cao của xã (bản chính).

+ Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng Nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã (bản chính);

+ Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao của xã Dương Liễu.

2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Căn cứ Chương trình 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”. Huyện ủy Hoài Đức đã chỉ đạo ban hành Chương trình số 10-CTr/HU ngày 20/7/2021 về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân trên địa bàn huyện Hoài Đức giai đoạn 2021-2025”.

UBND huyện xây dựng và ban hành các Kế hoạch gồm: Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện Hoài Đức về thực hiện Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện Hoài Đức về “thực hiện hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới nâng cao năm 2022, gắn với thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã thành phường, huyện thành quận theo Đề án xây dựng huyện Hoài Đức thành quận; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND huyện về thực hiện hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới nâng cao năm 2023 gắn với thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã thành phường, huyện thành quận theo đề án xây dựng huyện Hoài Đức thành Quận; Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 19/3/2024 về việc xây dựng xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu năm 2024 trên địa bàn huyện Hoài Đức gắn với thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã thành phường, huyện thành quận.

Hàng quý, UBND huyện đã tổ chức các hội nghị giao ban tiến độ thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu với UBND các xã được giao nhiệm vụ, các phòng, ban ngành của huyện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, chỉ đạo các đơn vị thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Xã Dương Liễu đã được công nhận đạt chuẩn NTM:

Bằng công nhận xã Dương Liễu đạt chuẩn nông thôn mới tại Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 14/01/2017 của UBND Thành phố Hà Nội công nhận xã Dương Liễu đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2016.

4. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí tại xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao. Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế, kết quả rà soát, đánh giá đối với xã Dương Liễu:

(1)- Là xã đạt chuẩn **nông thôn mới (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025): đạt 19/19 tiêu chí với số điểm 99,5/100 điểm.**

(Chi tiết bảng chấm điểm từng tiêu chí tại Phụ biểu: 01)

(2)- Các tiêu chí xã **nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025: Tổng số điểm 19 tiêu chí đạt là 99,5/100 điểm. (Giảm 0,5 điểm gồm: tại Tiêu chí số 17)**

(Chi tiết bảng chấm điểm từng tiêu chí tại Phụ biểu: 02)

Kết quả đánh giá từng tiêu chí xã NTM nâng cao, cụ thể như sau:

4.1. Tiêu chí số 1 - Quy hoạch

a. Yêu cầu tiêu chí:

- Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên

b. Kết quả thực hiện tiêu chí:

b.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch:

Giai đoạn 2011-20215: UBND xã đã lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Dương Liễu huyện Hoài Đức đến năm 2020, được UBND huyện Hoài Đức phê duyệt tại Quyết định số 2805 /QĐ-UBND ngày 22/9/2012.

- Giai đoạn 2016-2023: Theo quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 và Quy hoạch phân khu đô thị S2 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 16/01/2014. Theo đó xã Dương Liễu phải lập quy hoạch nông thôn, năm 2020 UBND xã đã hoàn thành lập hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức đến năm 2020 định hướng năm 2030, được UBND huyện Hoài Đức phê duyệt tại Quyết định số 5394/QĐ-UBND ngày 28/08/2020.

b.2. Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch:

Căn cứ quy hoạch nông thôn của xã đã được phê duyệt, UBND xã phối hợp cùng đơn vị tư vấn tổ chức công khai quy hoạch tại trụ sở UBND xã, tại các nhà văn hóa thôn theo quy định.

UBND xã xây dựng quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch nông thôn và thực hiện quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, trình UBND huyện phê duyệt làm căn cứ tổ chức thực hiện quản lý xây dựng theo quy hoạch tại Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 06/9/2020)

b.3. Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên:

Để khớp nối hạ tầng kỹ thuật các khu vực nông thôn nằm trong Quy hoạch đô thị phát triển đồng bộ, phù hợp với quy hoạch nông thôn đx được phê duyệt, UBND xã đã cùng đơn vị tư vấn hoàn thành lập quy hoạch chi tiết khu trung tâm, trình phê duyệt theo quy định.

Căn cứ quy hoạch nông thôn của xã đã được phê duyệt, UBND xã lập chủ trương đầu tư các công trình đầu tư xây dựng trong khu trung tâm xã phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hoá theo quy hoạch cấp trên.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt.** Điểm đánh giá **5/5** điểm.

4.2. Tiêu chí số 2 - Giao thông

a) Yêu cầu tiêu chí

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định:

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn bản ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa và bảo trì hàng năm; Có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh,...) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp:

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hoá hoặc bê tông hoá đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp:

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hoá đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hoá:

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định:

- Năm 2016: Toàn xã có 12,16 km đường trục xã, liên xã, trong đó đã bê tông hóa được 12,16 km; đạt tỷ lệ 100%.

- Năm 2024: Trong tổng chiều dài 12,16 km đường trục xã, liên xã đã được bê tông hóa, có 10,34 km được nhựa hóa, đạt tỷ lệ 85,03%, đáp ứng tiêu chí phường.

100% các tuyến đường trục xã, liên xã được lắp đặt đủ biển báo, biển chỉ dẫn, hệ thống chiếu sáng, gờ giảm tốc và trồng cây xanh, thường xuyên được HTX Thành Công tổ chức thu gom rác, tưới nước rửa đường.

b.2. Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn bản ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa và bảo trì hàng năm; Có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh, ...) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp:

- Năm 2016: Toàn xã có 5,01.km đường trục thôn, liên thôn, trong đó đã bê tông hóa được 5,01.km; đạt tỷ lệ 100%.

- Năm 2024 trong Tổng chiều dài 5,01 km đường trục thôn, liên thôn đã được bê tông hóa, có 3,0 km được nhựa hóa, đạt tỷ lệ 59,88%, đáp ứng tiêu chí Phường

100% các tuyến đường trục thôn, liên thôn được lắp đặt đầy đủ các hạng mục cần thiết theo quy định như: biển báo, biển chỉ dẫn, gờ giảm tốc, chiếu sáng và trồng cây xanh tại những tuyến đường xây dựng mới theo quy hoạch.

b.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hoá hoặc bê tông hoá đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp

- Năm 2016: Toàn xã có 19,29.km đường ngõ xóm, trong đó đã bê tông hóa được 17,89 km; đạt tỷ lệ 92,7%. Thực hiện Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc "Ban hành Quy định thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016" (gọi tắt là Quyết định 16), theo phương thức nhà nước hỗ trợ toàn bộ vật tư (hỗ trợ sau đầu

tu), UBND xã đã vận động nhân dân đóng góp ngày công, hiến đất mở rộng đường giao thông ngõ xóm, qua đó cùng với ngân sách huyện, ngày công lao động của nhân dân, toàn xã đã bê tông hóa được 163 tuyến đường ngõ, xóm; với chiều dài trên 19,29.km, đạt 100.% tổng các tuyến đường ngõ, xóm. Tổng kinh phí đầu tư khoảng 16,0 tỷ đồng (Trong đó dân đóng góp trên 8,0 tỷ đồng, chiếm 50% tổng mức đầu tư). Các tuyến còn lại được đầu tư công từ ngân sách huyện, ngân sách xã, đến hết năm 2015, 100% các tuyến đường ngõ, xóm trên địa bàn xã đã được bê tông hóa, đồng bộ với hệ thống thoát nước trong khu dân cư

- Năm 2024: Trong tổng chiều dài 19,29 km đường ngõ, xóm đã được bê tông hóa, trong đó có 2,0 km được nhựa hóa, đạt tỷ lệ 10,36%, đáp ứng tiêu chí Phường.

100% các nút giao với đường trục xã, đường trục thôn, các điểm đầu nối với đường trục huyện đều được lắp đặt hệ thống báo hiệu đường bộ đảm bảo an toàn giao thông theo quy định.

Tóm lại: Cùng với hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn trên địa bàn xã theo hướng đồng bộ, gắn với phát triển đô thị, UBND xã đã đề nghị và được UBND huyện đầu tư xây dựng mới, đồng bộ hệ thống chiếu sáng công cộng bằng đèn Led tại các tuyến đường trục xã, liên xã, trục thôn, liên thôn và 100% các tuyến đường ngõ xóm để phục vụ việc tham gia giao thông của nhân dân, góp phần thực hiện tốt năm văn minh đô thị, đảm bảo "sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn". Công tác duy tu, duy trì các tuyến đường trên địa bàn đều được duy tu, duy trì thường xuyên. Các hạng mục phụ trợ như: Biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh... tại các dự án đầu tư mới được đầu tư đồng bộ đảm bảo quy chuẩn của bộ Giao thông Vận tải, đáp ứng tiêu chí quận, phường (đường đô thị).

b.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hoá đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hoá

- Đối với vùng đồng: Diện tích đất nông nghiệp vùng đồng của xã Dương Liễu nằm trong quy hoạch phân khu đô thị S2 của thành phố, do vậy đường trục chính nội đồng không được đầu tư xây mới. Tuy nhiên để phục vụ sản xuất nông nghiệp của nhân dân trong khi chưa thu hồi đất, trong giai đoạn 2018-2022 UBND huyện, UBND xã đã đầu tư xây dựng 04 tuyến chính với 03 km đều được bê tông hóa đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện việc sản xuất, còn lại 15,3 km đường bờ vùng, bờ thửa hiện tại là đường đất nhưng vẫn đảm bảo giao thông vận chuyển hàng hóa và sản xuất nông nghiệp.

- Đối với vùng bãi: Do hệ thống đường nội đồng gắn với đường trục thôn, liên thôn của xã, do vậy từ năm 2020 đến năm 2023, 100% các đường trục chính đã được UBND huyện đầu tư cải tạo nâng cấp bê tông hóa với tổng kinh phí hàng chục tỷ đồng, đảm bảo việc đi lại của nhân dân được thuận lợi. Do vậy đến nay 100% các tuyến đường trục chính nội đồng vùng bãi của xã Dương Liễu được bê tông hóa, nhựa hóa đáp ứng việc tham gia giao thông và vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu, thu hoạch nông sản của nhân dân.

Sau khi các tuyến đường giao thông bàn giao đưa vào sử dụng, hàng năm UBND xã đều xây dựng, ban hành Kế hoạch duy tu sửa chữa đường giao thông trên địa bàn xã (Có kế hoạch gửi kèm).

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **6/6** điểm.

4.3. Tiêu chí số 3 - Thủy lợi và phòng, chống thiên tai

a) Yêu cầu tiêu chí:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 90% trở lên.
- Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững đánh giá là đạt.
- Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đạt từ 30% trở lên.
- Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm.
- Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi.
- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

b.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 90% trở lên: Toàn xã hiện có 202,85 ha đất sản xuất nông nghiệp nằm trọn vẹn trong lưu vực phục vụ của Xí nghiệp ĐTPT thủy lợi Đan Hoài.

+Về tưới: 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp (cả vùng đồng và vùng bãi) UBND xã ký hợp đồng với Xí nghiệp ĐTPT thủy lợi Đan Hoài với hình thức tưới tự chảy.

+Về tiêu:

Đối với vùng đồng: do địa hình đất dốc từ Tây sang Đông (từ đê tả Đáy ra kênh tiêu T2), cùng với hệ thống kênh, rãnh thoát nước của xã đã được cứng hóa, do vậy khi có mưa nước trong khu dân cư và ở cánh đồng theo hệ thống kênh, rãnh tiêu tiêu ra kênh tiêu T2 (không bị ngập úng).

Đối với vùng bãi: Địa hình được phân bố theo dạng sóng trâu dốc sang phía Tây và phía Đông, khi có mưa một phần nước mưa sẽ được tiêu về phía Tây về kênh Tiêu T5 (sát đê tả Đáy); một phần tiêu tự chảy ra sông Đáy qua hệ thống rãnh tiêu trong khu dân cư các thôn ngoài bãi (không xảy ra tình trạng ngập úng).

Tóm lại: Do thuận tiện về địa hình nên 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp, đất khu dân cư của các thôn trong xã được tưới, tiêu chủ động, đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh kinh tế xã hội trên địa bàn xã.

b.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả

Để hoạt động thủy lợi phục vụ sản xuất đạt hiện quả, UBND xã giao HTX kinh doanh thương mại tổng hợp Dương Liễu tổ chức thực hiện công tác thủy lợi. Căn cứ Quyết định 896/QĐ-BNN-VPĐP ngày 01/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao và tiêu chí huyện nông thôn mới đặc

thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025. UBND xã đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức thủy lợi xã Dương Liễu theo 05 tiêu chí gồm: (1) Thực hiện kế hoạch cấp, tưới, tiêu và thoát nước; (2) Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa công trình thủy lợi; (3) Quản lý tài chính; (4) Thực hiện đa dịch vụ; (5) Mức độ hài lòng của thành viên. Kết quả đánh giá đạt 6/6 điểm (Xem chi tiết kết quả tại phụ lục biểu tự chấm điểm tổ chức thủy lợi gửi kèm).

b.3. Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đạt từ 30% trở lên:

- Toàn xã có 202,85 ha đất sản xuất nông nghiệp, trong đó có 68 ha chuyên thâm canh bưởi (cây trồng chủ lực hiện nay của xã), chiếm tỷ lệ 33,5 % tổng diện tích đất nông nghiệp của xã. Để giảm chi phí sản xuất tăng hiệu quả kinh tế đối với diện tích bưởi hiện có, các hộ dân đã áp dụng phương pháp tưới tiết kiệm đối với 68 ha bưởi, đạt tỷ lệ 100% diện tích trồng bưởi.

Phương pháp tưới: Các hộ đang áp dụng là **Tưới nhỏ giọt**, đây là kỹ thuật tưới cung cấp nước vào đất dưới dạng các giọt nước nhỏ ra từ thiết bị tạo giọt đặt trên mặt đất gần gốc cây. Phương pháp này cung cấp một lượng nước và dinh dưỡng vừa đủ và chính xác vào vùng rễ tích cực của cây trồng, chứ không có nghĩa là tưới nhỏ giọt sẽ làm giảm được lượng nước cần của cây. Nước tưới được cung cấp với khối lượng đủ cho nhu cầu của cây và cung cấp hàng ngày vào vùng tập trung của rễ tích cực, thời gian tưới dài, lượng nước nhỏ ra từ thiết bị nhỏ giọt chậm, tất cả các yếu tố này kết hợp làm cho hiệu suất sử dụng nước tưới và phân bón rất cao. Nếu cung cấp đủ nước và dinh dưỡng cho nhu cầu của cây qua hệ thống nhỏ giọt, cây trồng sẽ phát triển rất tốt.

b.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm

- Theo phân cấp quản lý công trình thủy lợi của Thành phố, hiện 100% các tuyến kênh mương nội đồng (kênh cấp 3) được phân cấp cho UBND xã quản lý, khai thác, vận hành, tu sửa. Để đảm bảo các tuyến kênh tưới, tiêu nội đồng luôn thông thoáng phục vụ việc tưới, tiêu nước cho sản xuất nông nghiệp, UBND xã giao HTX dịch vụ nông nghiệp kinh doanh thương mại tổng hợp Dương Liễu thực hiện quản lý, vận hành, khai thác. Hàng năm HTX dịch vụ nông nghiệp kinh doanh thương mại tổng hợp Dương Liễu đã xây dựng kế hoạch và đầu tư kinh phí nạo vét, khơi thông 100% các tuyến kênh mương cấp 3. Cụ thể:

+Năm 2022 HTX đã xây dựng kế hoạch số 54/KH-HTX ngày 16/10/2022 kế hoạch thực hiện nạo vét, khơi thông hệ thống kênh mương nội đồng mùa khô năm 2022. Kết quả HTX đã nạo vét, khơi thông được trên 23,157 km kênh mương cấp 3.

Đồng thời, UBND xã đã lập dự án nạo vét những tuyến kênh mương cấp 3 còn lại trình UBND huyện phê duyệt, ngày 16/6/2022 UBND huyện đã có Quyết định số 2155/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh mục công trình duy tu, sửa chữa sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên trên địa bàn huyện Hoài Đức, giao UBND xã Dương Liễu thực hiện tu sửa, nạo vét 36 tuyến mương tưới, tiêu nội

đồng, với tổng chiều dài $L = 24.719\text{m}$, kinh phí 4.573 triệu đồng; Các dự án trên đã hoàn thành thi công đưa vào sử dụng từ tháng 6 năm 2022.

+Năm 2023, HTX NN Dương Liễu xây dựng kế hoạch số 67/KH-HTX ngày 05/10/2023 kế hoạch thực hiện nạo vét, khơi thông hệ thống kênh mương nội đồng mùa khô năm 2023. Kết quả HTX đã nạo vét, khơi thông được 20,07km kênh mương cấp 3.

Đối với các tuyến kênh cấp 2, kênh tiêu T2, T5 hàng năm được xí nghiệp ĐTPT thủy lợi Đan Hoài nạo vét từ nguồn kinh phí của Thành phố.

b.5 Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi.

Hàng năm UBND xã đều ban hành các văn bản chỉ đạo kiểm tra nguồn xả thải ra hệ thống thủy lợi, để kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm

Năm 2023: UBND xã đã ban hành văn bản số 05/CV-UBND ngày 07/01/2023 về việc kiểm tra nguồn xả thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn xã Dương Liễu

Năm 2024: UBND xã đã ban hành văn bản số 24/CV-UBND ngày 20/01/2024 về việc kiểm tra nguồn xả thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn xã Dương Liễu

b.6. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

Công tác phòng chống thiên tai và TKCN được Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện, ngay sau khi UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo, UBND xã đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, tổ chức hội nghị tổng kết công tác phòng chống thiên tai và TKCN năm trước và triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai và TKCN năm tiếp theo, thời gian tổ chức bám sát chỉ đạo của UBND huyện.

Đồng thời trên cơ sở lực lượng, vật tư UBND huyện giao UBND xã đã phân bổ cho các thôn, ký hợp đồng nguyên tắc với cửa hàng cung ứng; ban hành quyết định huy động lực lượng lên Đầm canh đê làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ đê mùa mưa bão theo đúng số lượng, thời gian huy động của huyện. Sau những cơn giông, lốc mưa to, UBND xã đã tổ chức kiểm tra, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, báo cáo kịp thời về Văn phòng BCH phòng chống thiên tai và TKCN của huyện.

Đối với công tác phòng cháy chữa cháy-Cứu nạn cứu hộ: Công tác PCCC - CNCH được Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết về công tác PCCC, UBND xã đã ban hành các Kế hoạch thực hiện các quy định, chỉ thị, kế hoạch của cấp trên về PCCC – CNCH. UBND xã đã kiện toàn Đội chữa cháy cơ sở, thành lập 14 đội dân phòng về PCCC ở 14 thôn, thành lập 29 Tổ liên gia an toàn về PCCC và 153 điểm chữa cháy công cộng. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền các quy định về PCCC - CNCH cho nhân dân qua các hội nghị và trên hệ thống đài truyền thanh xã, từ năm 2023 đến nay đã tổ chức 5 lớp tuyên truyền pháp luật, tập huấn kỹ năng PCCC –CNCH cho các đội dân phòng PCCC, các hộ gia đình trên địa bàn xã với sự tham gia của ~ 1300 người đại diện các hộ gia đình có nhà ở kết hợp SXKD, các hộ tiểu thương chợ Sáu ; tổ chức thực tập Phương án PCCC cho 29

tổ liên gia an toàn về PCCC. Trong 6 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn xã không phát sinh vụ cháy.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **6/6** điểm.

4.4. Tiêu chí số 4 - Điện

a) Yêu cầu tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định.

- Xây dựng kế hoạch bảo trì, nâng cấp hệ thống lưới điện hàng năm.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

b.1. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định:

Hệ thống điện hạ thế của xã do HTX dịch vụ nông nghiệp kinh doanh thương mại tổng hợp Dương Liễu quản lý theo giấy phép số 04/SCT do Sở Công thương Hà Nội cấp ngày 20/04/2024 Trong quá trình vận hành, khai thác, kinh doanh, HTX đã đầu tư nâng cấp trạm biến áp, thay thế đường dân dẫn, lắp đặt công tơ điện tử, hệ thống đo xa đạt 100%. Cụ thể:

- Toàn xã hiện có 29 trạm biến áp, tổng công suất 28.220 kVA, trên 36 km đường dây hạ thế đều là dây bọc đảm bảo an toàn. Toàn xã có 100% hộ đăng ký trực tiếp và sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định.

- Toàn xã có 3.290 hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ nguồn điện lưới Quốc gia, đạt tỷ lệ 100% tổng số hộ.

- Chỉ số mất điện bình quân lưới điện trung áp SAIDI năm 2022- 2023 là ≤ 250 phút (2,5 phút/01 khách hàng/năm).

- HTX dịch vụ nông nghiệp kinh doanh thương mại tổng hợp Dương Liễu thành lập tổ kỹ thuật để thực hiện quản lý, vận hành hệ thống điện toàn xã. Do vậy từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn xã không xảy ra vụ việc mất an toàn về điện.

b.2. Xây dựng kế hoạch bảo trì, nâng cấp hệ thống lưới điện hàng năm

Để vận hành an toàn lưới điện hạ thế, giảm tiêu hao điện năng, tránh sự cố mất an toàn lưới điện, nâng cao hiệu quả kinh doanh, hàng năm HTX dịch vụ nông nghiệp kinh doanh thương mại tổng hợp Dương Liễu đều xây dựng kế hoạch bảo trì nâng cấp lưới điện hạ thế do HTX quản lý. Tổng kinh phí đã thực hiện đầu tư nâng cấp cải tạo hệ thống lưới điện từ năm 2020 đến năm 2023: khoảng 31 tỷ đồng, năm 2024 dự kiến đầu tư 14 tỷ đồng.

(Chi tiết xem tại Báo cáo số 62/BC-HTX ngày 13/12/2023 đánh giá kết quả hoạt động điện lực năm 2023, đề ra phương hướng kế hoạch phát triển lưới điện năm 2024 trên địa bàn xã và Báo cáo số 12/BC-HTX ngày 10/5/2024 đánh giá kết quả hoạt động điện lực 6 tháng đầu năm 2024)

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **4/4** điểm.

4.5. Tiêu chí 5 - Giáo dục

a) Yêu cầu tiêu chí:

- Tỷ lệ 100% các trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là cấp trung học cơ sở) trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên (trong đó có 1 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2)

- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3.

- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại tốt.

- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

b.1. Tỷ lệ 100% các trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là cấp trung học cơ sở) trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên (trong đó có 1 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2):

Địa bàn xã Dương Liễu được chia làm 2 vùng (vùng miền làng và vùng miền bãi), toàn xã hiện có 04 trường học thuộc 3 cấp học. Qua đánh giá, khảo sát tại các trường học trên địa bàn xã tính đến tháng 6/2024 cho thấy 100% các trường học cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã đạt chuẩn cơ sở vật chất theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có 4/4 trường (đạt 100%) đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm: (1) Trường MN đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia tại Quyết định số: 145/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của UBND thành phố Hà Nội; (2) Trường Tiểu học Dương Liễu A được Thành phố công nhận lại tại Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 21/02/2022; (3) Trường tiểu học Dương Liễu B được Thành phố công nhận lại tại Quyết định số 73/QĐ-SGDĐT ngày 11/01/2024; (4) Trường THCS Dương Liễu được Thành phố công nhận tại tại Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 05/02/2020.

Để hoàn thành tiêu chí xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2, UBND huyện đang triển khai các dự án đầu tư xây mới, mở rộng các trường học trên địa bàn xã. Trong đó trường mầm non được quy hoạch xây mới với diện tích 12.000 m², mở rộng trường tiểu học Dương Liễu B với diện tích 7.900 m² (giai đoạn 1 mở rộng 3.600 m²), xây mới trường tiểu học Dương Liễu A với diện tích 10.000 m² đảm bảo nhu cầu dạy và học. Khi hoàn thành xã có ít nhất 02 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

b.2. Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: Xã Dương Liễu đã hoàn thành phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi được UBND huyện Hoài Đức công nhận tại Quyết định số: 168/QĐ-GDDT ngày 21/11/2023 của Phòng giáo dục đào tạo huyện Hoài Đức về việc công nhận kết quả công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5

tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ năm 2023. Hiện UBND xã đang tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn.

b.3. Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3: Xã Dương Liễu đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3, được UBND huyện Hoài Đức công nhận tại Quyết định số:168/QĐ-GDDT ngày 21/11/2023 của Phòng giáo dục đào tạo huyện Hoài Đức về việc công nhận kết quả công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ năm 2023.

b.4. Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2: Xã Dương Liễu đã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 được UBND huyện Hoài Đức công nhận tại Quyết định số:168/QĐ-GDDT ngày 21/11/2023 của Phòng giáo dục huyện Hoài Đức về việc công nhận kết quả công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ năm 2023.

b.5. Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại tốt: Cộng đồng học tập xã Dương Liễu được UBND huyện đánh giá, xếp loại tốt tại Quyết định số 14245/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND huyện Hoài Đức về việc công nhận cộng đồng học tập cấp xã năm 2022. Năm 2023 đã được công nhận xếp loại tốt tại Quyết định số 200/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2023 của Phòng giáo dục đào tạo huyện Hoài Đức.

Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về xây dựng xã hội học tập, quán triệt đến tất cả các cán bộ, đảng viên, tổ chức, nhân dân trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản nhằm cụ thể hóa các chỉ đạo, văn bản của cấp trên về xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài. Công tác tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập được ưu tiên hàng đầu. Xã đã kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập, ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch triển khai hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, các nhà trường triển khai và hưởng ứng đạt nhiều kết quả. Công tác xây dựng xã hội học tập luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm, hàng năm luôn bố trí nguồn ngân sách nhà nước để chi cho hoạt động giáo dục người lớn, khuyến học khuyến tài, trong 08 tháng đầu năm đã tổ chức 50 hội nghị tuyên truyền, giáo dục tại Trung tâm học tập cộng đồng tuyên truyền về pháp luật, kiến thức về ATTP, Nông nghiệp, Phòng cháy chữa cháy, chuyển đổi số....

Xã ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trung tâm học tập cộng đồng với Mặt trận tổ quốc, các ban ngành, tổ chức và các nhà trường trong việc tổ chức học tập cho nhân dân.

Trung tâm học tập cộng đồng có một phòng làm việc riêng, có biển tên, có kế hoạch hoạt động giai đoạn và hàng năm. Trung tâm học tập cộng đồng xã Dương Liễu được công nhận xếp loại tốt theo Quyết định số 107/QĐ - PGDĐT ban hành ngày 12/8/2024. Thư viện Dương Liễu có ứng dụng công nghệ thông

tin trong quản lý. Trung tâm văn hóa xã là nơi hoạt động của các câu lạc bộ, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao thu hút người dân tham gia.

Xã đã ban hành kế hoạch số 148/KH-UBND ban hành ngày 26/12/2023 về thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn xã. Xã đã ban hành quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 05/03/2024 công nhận 9.030/15.000 công dân (đạt 60% dân số) đạt danh hiệu “công dân học tập theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn, đánh giá, công nhận danh hiệu “công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.

b.6. Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.

Cùng với việc học văn hóa các nhà trường trên địa bàn xã luôn quan tâm đến việc giáo dục thể chất để rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền cho học sinh. Đến nay 100% số trường học trên địa bàn xã đã có nhà giáo dục thể chất, nhà trường đã xây dựng mô hình giáo dục thể chất cho học sinh nhằm giúp học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền, nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh. Hàng năm các trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất và tổ chức giảng dạy theo kế hoạch. Do làm tốt công tác giáo dục thể chất nên các em học sinh của các cấp học tại các trường đều có sức khỏe, hàng năm đều có học sinh tham dự các cuộc thi thể dục thể thao do huyện, xã tổ chức.

Về cơ sở vật chất: Hàng năm các nhà trường đều rà soát, bổ sung quy chế quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy và học; xây dựng kế hoạch duy tu, bảo trì, nâng cấp cơ sở vật chất trong khuôn viên nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả, phát huy công năng sử dụng các công trình trường học đã được đầu tư.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **6/6** điểm.

4.6. Tiêu chí 6 - Văn hóa

a) Yêu cầu tiêu chí

- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

- Di sản văn hoá được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định.

- Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

- Xã đã được UBND huyện đầu tư xây dựng sân vận động (bóng đá), UBND xã thường xuyên tổ chức các hoạt động VHVN, TDTT nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của Thủ đô và của địa phương, cụ thể:

+ Năm 2023: UBND xã đã tổ chức giải chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, Đoàn TN xã tổ chức giải bóng đá thanh niên với sự tham gia của 14 thôn và giải bóng đá cúp tứ hùng chào mừng quốc khánh 02/9, Hội phụ nữ - Đoàn TN tổ chức hội trại, thi đấu giải kéo co, văn nghệ chào mừng các ngày kỷ niệm trong tháng 3/2023.

+ 6 tháng đầu năm 2024: Đoàn TN xã đã tổ chức giải bóng đá đồng niên với sự tham gia của 06 đội bóng, UBND xã và đoàn thanh niên tổ chức giải bóng đá thiếu niên kỷ niệm Cách mạng tháng 8, Quốc khánh 02/9 và kỷ niệm 70 năm giải phóng thủ đô (10/10/1954 – 10/10/2024), UBND xã tổ chức đêm văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân Giáp Thìn.

- Trung tâm VHTT của xã đã được quy hoạch tại khu Ái Cả với diện tích 12.000 m², hạng mục Nhà Văn hóa trung tâm với 700 chỗ ngồi, hiện đang thi công.

- Nhà văn hóa thôn: Xã có 14 thôn, cả 14 thôn đều có nhà văn hóa thôn đáp ứng cơ bản các hoạt động sinh hoạt cộng đồng của nhân dân; tại nhà văn hóa thôn đều được lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời phục vụ việc rèn luyện sức khỏe của nhân dân như: Máy đi bộ trên không; Thiết bị thể dục ngoài trời tay vai đôi; Dụng cụ tập ngoài trời xoay hông; Dụng cụ thể thao ngoài trời lưng eo; Dụng cụ tập thể dục ngoài trời lưng bụng; Thiết bị xà kép... giúp người dân luyện tập thể nao nâng cao sức khỏe của người dân.

Đến nay tại 14 nhà văn hóa, khu vườn hoa cây xanh công cộng, UBND xã đã lắp đặt được 36 dụng cụ thể thao ngoài trời, với tổng kinh phí đầu tư 200.000.000 đồng (trong đó nguồn kinh phí xã hội hóa 200.000.000 đồng).

- Trên địa bàn xã theo quy hoạch sẽ đầu tư khu vườn hoa cây xanh Thôn Đoàn Kết, Chàng Trùng, Thôn Gia, Đồng Phú, Hoà Hợp, Thôn Mới với tổng diện tích quy hoạch ~ 2.000 m², dự án đã được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 15/12/2022, trong thời gian tới sẽ thi công phục vụ các hoạt động vui chơi công cộng của nhân dân.

b.2. Di sản văn hoá được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định

- Trên địa bàn có 10 di tích được nhà nước xếp hạng di tích lịch sử Lịch sử văn hóa, gồm: Đền Dương Liễu, Đình Dương Liễu, Chùa Hương Trai (Hương Trai Tự), chùa Bãi (Linh Châu Tự), chùa Đồng (Ái Linh Tự), di tích Hạ thôn Hoa, Nhà thờ Tiến sỹ Nguyễn Danh Dự, Miếu thờ TS. Nguyễn Danh Dự, Nhà thờ Tiến sỹ Phí Đăng Nhậm, Võ chi Quế Dương. Trong đó có 02 di tích được xếp hạng cấp Quốc Gia là di tích Đền Dương Liễu và Chùa Hương Trai, 08 di tích được công nhận cấp Thành phố. Các di tích đều được kiểm kê theo quy định của Nhà nước (năm 2023 đã kiểm kê thêm 8/10 di tích); UBND xã hàng năm đã ban hành kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị của di tích. Công tác quản lý các di tích trên địa bàn xã 06 tháng đầu năm 2024 đảm bảo an toàn không có hiện tượng xâm lấn, xâm hại đến di tích. (có bảng biểu thống kê các di tích kèm hình ảnh các di tích, kế hoạch bảo tồn và báo cáo kèm theo)

Thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh

trên địa bàn Thành phố Hà Nội và chỉ đạo của UBND huyện Hoài Đức, UBND xã Dương Liễu đã tổ chức kiểm kê di tích lịch sử-Văn hóa trên địa bàn xã; thông qua kiểm kê để xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ bảo quản thông tin, hồ sơ và văn bản pháp lý phục vụ công tác quản lý nhà nước, nghiên cứu về di sản văn hóa và phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn xã.

Giai đoạn 2017 -2022, UBND huyện đã đầu tư tu bổ, tôn tạo các hạng mục phụ trợ, khuôn viên Quán Thờ với số tiền trên 27 tỷ đồng; Di tích Võ chỉ Quế Dương và chùa Bãi đã được phê duyệt chủ trương đầu tư; Chùa Đồng đã được phê duyệt báo cáo KTKT để thi công trong năm 2024; tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực di sản văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn xã, nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý tài sản, hiện vật, đồ thờ tại di tích đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Hàng năm có các hoạt động về công tác Tôn giáo như tổ chức ngày Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan...

- Trên địa bàn xã có 01 thư viện hoạt động được 11 năm, *(hình ảnh thư viện những năm 2015 và hiện tại, sổ mượn trả sách, quyết định công nhận hoạt động của UBND huyện kèm theo)* với gần 80 tình nguyện viên duy trì hoạt động thường xuyên theo hình thức miễn phí. Hiện thư viện có gần 10.000 đầu sách báo, khoảng 3.200 người thuộc các lứa tuổi đăng ký thẻ đọc sách. Thư viện mở cửa khoảng 12 giờ mỗi tuần và trung bình mỗi tuần có 150 - 200 lượt mượn sách về nhà. Với diện tích mặt sàn hơn 50m², cơ sở vật chất của thư viện khá đầy đủ với điều hòa, bàn ghế, kệ sách...

b.3. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới.

Hàng năm UBND xã ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn xã Dương Liễu. Việc đánh giá, khen thưởng danh hiệu gia đình văn hóa thôn văn hóa đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ. Kết quả năm 2023 có 14/14 thôn đạt danh hiệu Thôn văn hóa được UBND huyện Hoài Đức công nhận tại Quyết định số 9327/QĐ-UBND ngày 12/12/2022, đạt 100% số thôn trên địa bàn xã.

Năm 2023, toàn xã có 3376 hộ gia đình đăng ký xây dựng Gia đình văn hóa, chiếm tỷ lệ 93,6% tổng số hộ toàn xã. Kết quả bình xét tại các thôn có 3.285 hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa (GDVH), chiếm 91,04 % tổng số hộ toàn xã; đạt 97,3% số hộ đăng ký.

UBND Huyện công nhận 14/14 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa đạt 100% theo Quyết định số 14011/QĐ-UBND ban hành ngày 15/12/2023, UBND Huyện công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa 5 năm liên tục giai đoạn 2019-2023” thôn Chàng Chợ và Đoàn Kết theo Quyết định số 14074/QĐ-UBND ngày 20/12/2023. (Hình ảnh các quyết định công nhận danh hiệu, hình ảnh giấy khen, hình ảnh họp bình xét danh hiệu gửi kèm)

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **5/5** điểm.

4.7. Tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu tiêu chí:

(1) Trường hợp 1 - xã có chợ nông thôn

- Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm quy định tại điều 4, tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11856:2017 chợ kinh doanh thực phẩm.

- Có kế hoạch và triển khai nâng cấp, cải tạo chợ hàng năm của các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bảo đảm sử dụng hiệu quả các chợ đã được đầu tư.

- Không có chợ cóc, tụ điểm kinh doanh tự phát trái phép lấn chiếm lòng đường, vỉa hè.

(2) Trường hợp 2: Xã không có hoặc chưa có chợ nông thôn:

- Có siêu thị kinh doanh tổng hợp có kinh doanh thực phẩm đạt chuẩn theo quy định và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc có mô hình siêu thị mini hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định.

- Không có chợ cóc, tụ điểm kinh doanh tự phát trái phép lấn chiếm lòng đường, vỉa hè.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí: Xã Dương Liễu đánh giá theo phương án 1: Xã có chợ nông thôn đã được phân hạng.

- Trên địa bàn xã hiện có 01 chợ Sáu đang hoạt động, với diện tích hơn 10.000 m², chợ đã được Thành phố phân hạng loại 3; hiện chợ Sáu đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm quy định tại điều 4, tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11856:2017 chợ kinh doanh thực phẩm. Trong chợ hiện có 500 hộ kinh doanh đăng ký hoạt động trong đó : có 200 quầy kinh doanh thực phẩm và 300 quầy kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu phục vụ nhân dân.

Chợ Sáu đáp ứng đầy đủ các quy định theo hướng dẫn của Bộ Công thương nêu tại Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 về Hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao ban hành kèm theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể:

+ Diện tích tối thiểu cho một hộ kinh doanh trong chợ là 4 m².

+ Nhà chợ chính được xây dựng kiên cố, nền chợ và đường nội bộ trong chợ được bê tông hóa.

+ Các công trình phụ trợ và kỹ thuật công trình: Có bảng hiệu thể hiện tên chợ, địa chỉ và số điện thoại liên hệ của đại diện tổ chức quản lý chợ; Chợ có 01 khu vệ sinh (trong khu vệ sinh bố trí nam, nữ riêng); Có địa điểm trông giữ xe (có mái che); Khu bán thực phẩm tươi sống, khu dịch vụ ăn uống được bố trí

riêng, bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm; Chợ được lắp đặt mạng, cấp nước sạch từ nguồn nước sạch tập trung của Thành phố (nước sạch sông Đà) phục vụ các hoạt động của chợ; Hệ thống cấp điện đảm bảo an toàn; Chợ có khu tập kết rác cách xa các khu kinh doanh, UBND xã hợp đồng với HTX Thành Công thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải về nơi xử lý chung của Thành phố trong ngày; Hệ thống rãnh thoát nước bảo đảm tiêu thoát không bị ngập úng (mặt rãnh được dầy bằng tấm đan bê tông) thuận tiện cho việc khơi thông; Các gian hàng đều được trang bị bình chữa cháy, Chợ được trang bị đầy đủ thiết bị và có phương án bảo đảm phòng cháy, chữa cháy.

+ Về điều hành quản lý chợ: Chợ có tổ chức quản lý chợ; việc tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý thực hiện theo quy định; Có Nội quy chợ được niêm yết công khai để điều hành hoạt động, xử lý vi phạm tại chợ; Tại BQL chợ có trang bị cân đối chứng, thiết bị đo lường phù hợp để người tiêu dùng tự kiểm tra về số lượng, khối lượng hàng hóa; Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc danh mục cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật. Các hàng hóa kinh doanh có điều kiện đều đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Để duy trì hoạt động của chợ Sáu, hàng năm, Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch nâng cấp, cải tạo chợ và thường xuyên thực hiện kiểm tra các hạng mục công trình để bảo đảm sử dụng hiệu quả, nâng cao hiệu quả hoạt động của chợ nông thôn. Năm 2024, UBND huyện đã có Nghị quyết, kế hoạch về việc cải tạo chợ Sáu.

- Do chợ Sáu nằm ở vị trí trung tâm xã do vậy các hoạt động kinh doanh, trao đổi hàng hóa đều diễn ra trong khuôn viên chợ, nên trên địa bàn xã không có chợ cóc, tụ điểm kinh doanh hoạt động kinh doanh trái phép; BCĐ 197 của xã đã định kỳ kiểm tra việc chấp hành các quy định về đỗ xe, bày hàng hóa của các cửa hàng để kịp thời nhắc nhở không để lấn chiếm vỉa hè, lòng đường.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá 4/4 điểm.

4.8. Tiêu chí 8 - Thông tin và truyền thông

a) Yêu cầu tiêu chí

- Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân:

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh.

- Có dịch vụ báo chí truyền thông.

- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng, ...).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân:

Xã Dương Liễu có 01 điểm phục vụ bưu chính là Bưu Cục Chợ Sấu có diện tích 240 m² thành lập từ những năm 2003, đáp ứng dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Điểm phục vụ bưu chính hiện nay đảm bảo cơ sở vật chất nhằm cung cấp tốt các dịch vụ của bưu chính. Ngoài ra để phát huy có hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có điểm phục vụ bưu chính của xã còn là nơi trung chuyển của các dịch vụ chuyển phát hàng hóa, thanh toán lương cho các đối tượng hưu trí theo quy định (có hình ảnh kèm theo).

b.2. Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: Khi đời sống của nhân dân ngày càng cao, nhu cầu tiếp cận với thông tin ngày càng lớn, tỷ lệ người dân sử dụng các thiết bị nghe nhìn thông minh tăng nhanh. Qua kết quả điều tra tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động sử dụng điện thoại thông minh năm 2024 cho thấy, hiện tại, số lao động trong độ tuổi lao động là 8.966 người, số lao động trong độ tuổi có sử dụng điện thoại thông minh là 7.906 người, đạt 88,18 % (Có danh sách điều tra theo thôn gửi kèm).

b.3. Dịch vụ báo chí truyền thông: Hệ thống truyền thanh xã phủ sóng kín đến các thôn, được nâng cấp năm 2016. Tại 14/14 thôn của xã đều có hệ thống truyền thanh của thôn, đạt tỷ lệ 100% số thôn; hệ thống loa truyền thanh hoạt động thường xuyên, có hiệu quả đảm bảo nhiệm vụ thông tin tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của địa phương đến các hộ dân trong thôn.

Đối với đài truyền thanh xã, UBND xã đã xây dựng quy chế quản lý, khai thác, vận hành hoạt động của đài truyền thanh, đài truyền thanh có lưu nhật ký truyền thanh đúng với các quy định của Thành phố (có sơ đồ mạng lưới truyền thanh của xã gửi kèm).

100% số hộ gia đình trên địa bàn thu xem được một trong các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng internet (có bảng tổng hợp và danh sách điều tra kèm theo).

Trên địa bàn xã có 02 cửa hàng kinh doanh xuất bản phẩm (tại chợ Sấu), đây là nơi cung cấp sách, báo, văn phòng phẩm, ... phục vụ nhân dân trên địa bàn và các xã lân cận (có danh sách, hình ảnh cửa hàng gửi kèm).

b.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới

Việc ứng dụng nhanh công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của địa phương là việc làm được UBND xã Dương Liễu quan tâm đầu tư thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý điều hành mọi hoạt động của đảng, chính quyền xã và coi đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính.

Trong những năm gần đây UBND xã đầu tư lắp đặt máy tính cho 100% công chức, các máy tính tại UBND xã đều được kết nối mạng internet băng rộng (mạng WAN của thành phố), 100% cán bộ, công chức sử dụng các loại phần mềm ứng dụng, hòm thư công vụ để trao đổi thông tin kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc. Hiện UBND xã đang tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ

thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu dịch vụ công mức độ 3, 4 của UBND thành phố; hiện các thủ tục hành chính, hồ sơ giao dịch dịch vụ công trực tuyến 52%.

100% cán bộ, công chức UBND xã được tập huấn kiến thức sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản (kèm công văn triệu tập các lớp tập huấn có danh sách xã Dương Liễu kèm theo)

Trong năm 2024, UBND xã Dương Liễu đã ban hành Kế hoạch tập huấn phổ biến kiến thức sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã. UBND xã đã tổ chức tập huấn qua nhiều phương thức online, tại nhà, nhóm zalo cộng đồng ở các thôn, tập huấn tại các nhà văn hóa thôn, tại trung tâm học tập cộng đồng xã Dương Liễu. đã có 7139/8966 (đạt 79,62%) (có hình ảnh minh chứng và danh sách kèm theo)

Trong quá trình hướng dẫn cài đặt ứng dụng VneID, iHaNoi tổ công nghệ số cộng đồng của xã đã lồng ghép hướng dẫn người dân những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản, do vậy tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản toàn xã đã có 7139/8966 (đạt 79,62%) (có hình ảnh minh chứng và danh sách kèm theo)

Các hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã đã ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội để quảng bá, giới thiệu sản phẩm của gia đình, doanh nghiệp. Đối với 31 sản phẩm OCOP của các doanh nghiệp, hộ gia đình đã được Thành phố, huyện đánh giá, phân phân hạng, công nhận sao đều được các hộ giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada... để giới thiệu và bán sản phẩm.

Có ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới (chưa có hướng dẫn của Mặt trận tổ quốc Trung ương nên xã chưa thực hiện).

b.5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng:

Để phục vụ nhu cầu truy cập thông tin tại các điểm công cộng trên địa bàn xã, từ giữa năm 2022, UBND xã, các thôn đã triển khai lắp đặt mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng như: Trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn, các điểm công cộng như tại chợ Sầu. Đến nay toàn xã đã lắp đặt được 16 đầu mạng wifi miễn phí phục vụ nhu cầu truy cập thông tin, các hoạt động cộng đồng của nhân dân trên địa bàn xã.

(Có hồ sơ minh chứng gửi kèm theo).

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt.** Điểm đánh giá 5/5 điểm.

4.9. Tiêu chí 9 - Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu tiêu chí

-Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Trong những năm qua kinh tế ngày càng phát triển, hiện toàn xã có 3.023 nhà ở kiên cố (trong số 3812 hộ thì có có 789 hộ hiện còn chung nhà ở) đạt tỷ lệ 100 %, toàn xã không còn nhà tạm, nhà dột nát. Các công trình nhà ở đều đảm

bảo quy hoạch, đảm bảo nền cứng, khung cứng, mái cứng, có đầy đủ công trình phụ trợ bếp, nhà vệ sinh đảm bảo sinh hoạt của hộ gia đình.

Ngoài ra hàng năm UBND xã đã kêu gọi các nhà từ thiện, nhà hảo tâm, các doanh nghiệp ủng hộ kinh phí thực hiện tu sửa, nâng cấp nhà, công trình vệ sinh cho các hộ gia đình chính sách, hộ cô đơn. Kết quả năm 2023 xã đã đầu tư kinh phí 10 triệu đồng hỗ trợ tu sửa, nâng cấp 01 công trình cho người có công.

(Có danh sách hộ của từng thôn gửi kèm)

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **3/3** điểm.

4.10. Tiêu chí 10 - Thu nhập

a) Yêu cầu của tiêu chí: Năm 2024 có mức thu nhập bình quân từ 72 triệu đồng/người/năm.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Năm 2021, thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 65,15 triệu đồng/người/năm.

- Năm 2022, thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 73,50 triệu đồng/người/năm.

- Năm 2023, thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 81,43 triệu đồng/người/năm.

Thực hiện Quyết định số 1099/QĐ-BKHĐT ngày 07/5/2024 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư về công bố các tiêu chí về Hợp tác xã, Tổ hợp tác và Khu công nghiệp và ban hành quy chế thu thập, tổng hợp, tính toán tiêu chí về thu nhập thuộc bộ tiêu chí Quốc gia về Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 19/3/2024 của UBND huyện Hoài Đức về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 trên địa bàn huyện Hoài Đức gắn với thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã thành phường, huyện thành quận; Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 09/7/2024 của UBND huyện Hoài Đức về điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2024 phục vụ công tác đánh giá các chỉ tiêu KT-XH năm 2024 đối với UBND các xã, thị trấn; làm cơ sở đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 09/7/2024 về Điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2024 phục vụ công tác đánh giá các chỉ tiêu KT-XH năm 2024; làm cơ sở đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 trên địa bàn xã Dương Liễu; Ban hành Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 về việc chọn cử điều tra viên điều tra thu nhập bình quân đầu người phục vụ tiêu chí về thu nhập giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng dẫn của Chi cục Thống kê huyện. Thời gian thực hiện từ ngày 01/8 đến 20/8/2024.

Qua phân tích kết quả điều tra cho thấy thu nhập đầu người năm 2024 của xã đạt **90,72** triệu đồng/người/năm.

*** Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.** Điểm đánh giá 5/5 điểm

4.11. Tiêu chí 11 - Nghèo đa chiều

a) Yêu cầu tiêu chí

- Xã có tỷ lệ nghèo đa chiều $\leq 1,2\%$

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Đến tháng 5/2020, xã Dương Liễu không còn hộ nghèo. Tỷ lệ hộ cận nghèo năm 2023 của xã còn 34 hộ, chiếm 0,9 %; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đến nay còn 0 hộ. 100% số hộ dân đều có nhà ở kiên cố đạt chuẩn của Bộ Xây dựng, xã không có nhà dột nát; việc chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân ngày càng được quan tâm đặc biệt là đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đến hết tháng 6 năm 2024 UBND xã đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp giúp xóa hộ cận nghèo, do vậy trên địa bàn xã không còn hộ cận nghèo, xã được UBND huyện công nhận xóa hộ cận nghèo tại Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 của UBND huyện.

Cùng với xóa hộ cận nghèo, công tác an sinh xã hội được UBND xã đặc biệt quan tâm, là tiền đề quan trọng giúp xã hoàn thành xóa hộ cận nghèo, khuyến khích hộ cận nghèo tự lực vươn lên thoát cận nghèo bền vững, Ủy ban MTTQ, các ban ngành, đoàn thể xã được phân công trợ giúp hộ cận nghèo, người yếu thế trong xã hội, người có hoàn cảnh khó khăn giúp họ hòa nhập với cuộc sống; Chương trình cho vay vốn ưu đãi với lãi suất thấp của ngân hàng chính sách xã hội huyện được triển khai hàng năm, đây là nguồn vốn vay ưu đãi giúp các hộ sản xuất, kinh doanh có vốn đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, đây là nguồn lực quan trọng giúp UBND xã xóa hộ cận nghèo bền vững.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt.** Điểm đánh giá **5/5** điểm.

2.12. Tiêu chí 12 - Lao động

a) Yêu cầu tiêu chí

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 85\%$.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 35\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 85\%$.

Theo số liệu điều tra cung cầu lao động do Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội và phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Hoài Đức triển khai điều tra trên địa bàn xã Dương Liễu cho thấy:

- Tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi là 8.966 người (trong đó: số lao động có khả năng lao động 8.915 người; số lao động có việc làm thường xuyên là 8.817 lao động; chiếm 98,3%);

+ Số lao động qua đào tạo là 7.679 người; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85,65%.

b.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 35\%$.

Là một địa phương có truyền thống hiếu học, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học THPT, bổ túc, học nghề hàng năm để đạt trên 98%; hàng năm có khoảng gần 100 học sinh THPT thi đỗ vào các trường Đại học, Cao Đẳng và Trung học chuyên nghiệp, đối với lực lượng này sau khi tốt nghiệp ra trường đều chủ động tìm được việc làm phù hợp, có thu nhập cao. Theo thống kê:

+ Năm 2023, trong 7.487 số lao động qua đào tạo có 4.501 người có bằng cấp, chứng chỉ, đạt 51,43%.

+ 6 tháng đầu năm 2024, trong 7.679 số lao động qua đào tạo có 4.618 người có bằng cấp, chứng chỉ, đạt 51,51 %.

(Có danh sách chi tiết từng thôn gửi kèm)

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá 4/4 điểm.

2.13. Tiêu chí 13 - Tổ chức sản xuất

a) Yêu cầu tiêu chí

- *Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định.*

- *Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn.*

- *Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với an toàn thực phẩm*

- *Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.*

- *Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử.*

- *Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng.*

- *Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội.*

- *Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường):*

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định.

Xã Dương Dương Liễu là xã nhất làng nhất xã, xã có 01 Hợp tác xã nông nghiệp và Dịch vụ toàn xã, do vậy UBND xã lựa chọn HTX Dương Liễu để đáp ứng (chỉ tiêu 13.1) là HTX kiểu mẫu, với những kết quả cụ thể như sau:

- HTX đã thực hiện chuyển đổi, hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. HTX hiện có 2.462 thành viên; hiện nay HTX đang đảm nhiệm các khâu

dịch vụ thiết yếu phục vụ sản xuất của các thành viên HTX, như: Dịch vụ kinh doanh điện, dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ vận tải, du lịch, sản xuất tranh thêu tay....trong đó có dịch vụ kinh doanh điện năng là dịch vụ chủ yếu.

- Mọi hoạt động dịch vụ của HTX đều có hợp đồng. Nhất là dịch vụ kinh doanh điện năng HTX ký hợp đồng đến 100% thành viên HTX và các hộ ngoài HTX; hợp đồng có sự ràng buộc trách nhiệm cụ thể cho mỗi bên, gắn trách nhiệm của mỗi bên trong thực hiện các nội dung hợp đồng rất cụ thể. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX những năm gần đây đều đạt ở mức khá trở lên; các dịch vụ của HTX đang kinh doanh (nhất là dịch vụ điện) hàng năm có lãi từ trên 5,0 tỷ đồng trở lên; hàng năm chia lãi bình quân cho các thành viên được từ 450.000 đồng/thành viên. (Có hồ sơ minh chứng gửi kèm).

Ngoài ra HTX đã trích lập các quỹ theo đúng quy định, hỗ trợ các dịch vụ như dịch vụ thủy lợi, dịch vụ Khuyến nông-BVTV phục vụ sản xuất để giảm mức đóng góp dịch vụ đối với các thành viên HTX; hỗ trợ các đoàn thể, đóng góp các quỹ của địa phương, ủng hộ quỹ biển đảo, quỹ nạn nhân chất độc da cam và các quỹ từ thiện khác do UBND xã, huyện, Liên minh HTX phát động.

Qua quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh HTX Dương Liễu được Trung ương, Thành phố huyện khen thưởng, cụ thể:

+ Năm 2022: HTX được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội khen thưởng về thành tích trong phong trào thi đua khối doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Năm 2023: THX được Liên minh các HTX Việt Nam tặng bằng khen về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023

+ Năm 2024: HTX được Liên minh các HTX Việt Nam tặng cờ thi đua vì đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển kinh tế tập thể HTX giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2023.

b.2. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn

Là xã có làng nghề truyền thống lâu đời với nhiều sản phẩm chế biến có thương hiệu, các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trong xã đã tích cực tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm do Trung ương, Thành phố, huyện phát động. Kết quả từ năm 2019 đến nay toàn xã có 31 sản phẩm OCOP được Thành phố, huyện đánh giá phân hạng (Công nhận Sao), trong đó có: 29 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP “4 Sao” và 02 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP “3 Sao”. tại Quyết định số:1441/QĐ-UBND ngày 28/4./2022; Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND thành phố Hà Nội và Quyết định số 13741/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức Các sản phẩm OCOP hiện vẫn còn hạn và một số sản phẩm đang thực hiện gia hạn

b.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với an toàn thực phẩm

Trên địa bàn xã có mô hình sản xuất, kinh doanh nông sản sạch của hộ kinh doanh MK Farm, có địa chỉ tại thôn Đoàn Kết xã Dương Liễu, địa chỉ sản

xuất tại miền bãi xã Dương Liễu. Đây là mô hình sản xuất hoàn toàn trong nhà lưới với các sản phẩm chủ yếu như: dưa lưới, dưa chuột, rau mầm. Với diện tích sản xuất ~ 0,11ha, mô hình này sử dụng 5 lao động (02 lao động chính và 03 lao động thời vụ), hàng năm sản xuất được trên 10 tấn dưa chuột, 4 tấn dưa lưới, 2 tấn rau mầm. Thu nhập hàng năm đạt trên 450 triệu đồng/năm. Đặc biệt trong quá trình sản xuất, mô hình đã canh tác theo hướng hữu cơ: sử dụng các phụ phẩm nông nghiệp sau khi thu hoạch từ rau, củ, quả, bã mía, rơm rạ ngâm ủ hoại mục và các loại phân động vật trong chăn nuôi ngâm ủ sinh học, hoại mục để làm phân bón cho cây trồng của mô hình, từ đó tăng năng suất cây trồng, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Mô hình đã được Trung tâm phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội cấp giấy chứng nhận VIETGAP số 0586/GCN - TTPT.

b.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.

Để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm OCOP của xã, trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đánh giá, phân loại sản phẩm OCOP, các chủ thể đều đã tạo mã QR Code đối với sản phẩm để ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Thông qua mã QR Code trên nhãn sản phẩm, người tiêu dùng có thể nhận biết được các thông tin cần thiết của sản phẩm, nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm. Ngoài ra qua kiểm tra các sản phẩm của các doanh nghiệp trên địa bàn xã không tham gia Chương trình OCOP cho thấy 100% sản phẩm đều đã tạo mã QR Code trên nhãn sản phẩm.

b.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử

Là xã có làng nghề truyền thống, với nhiều sản phẩm chế biến do vậy việc phát triển thương mại điện tử là xu thế tất yếu của thương mại hiện nay. Qua tổng hợp của các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh cho thấy có trên 36% sản phẩm chủ lực được bán qua kênh thương mại điện tử, bao gồm các sản phẩm: Bánh kẹo, socola, ca cao, tinh dầu gừng, miến dong, bún khô... Đến nay, các sản phẩm này đã được bày bán trên một số trang thương mại điện tử như: Shopee, Lazada,... và các trang mạng riêng của doanh nghiệp, hộ gia đình.

b.6. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng:

Trong thời đại công nghệ phát triển như hiện nay, việc đăng ký cấp mã số vùng trồng để tiêu thụ nội địa là việc làm vô cùng quan trọng, thông qua mã số vùng trồng người tiêu dùng có thể truy xuất được nguồn gốc xuất xứ sản phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng, giúp tiêu thụ sản phẩm trong nước được thuận tiện. Xuất phát từ nhu cầu đó trước mắt UBND xã lựa chọn 01 vùng sản xuất cây dưa lưới với diện tích khoảng 0,11 ha để lập hồ sơ đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội (trực tiếp là Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội) cấp mã số vùng trồng.

Sau một thời gian chuẩn bị, nộp hồ sơ, ngày 17/6/2024 Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội đã cấp giấy xác nhận cấp mã số vùng trồng cho vùng trồng dưa lưới của hộ kinh doanh MK FARM tại vùng bãi xã Dương Liễu (Giấy xác nhận số: 401/GXN-TTBVTV ngày 17/6/2024) (Có giấy xác nhận cấp mã vùng trồng gửi kèm).

b.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội.

Trên địa bàn xã không có điểm du lịch, tuy nhiên là xã làng nghề chế biến nông sản truyền thống và có nhiều di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng, nên các di tích như: Đình làng, Đền thờ Dương Liễu... được giới thiệu cùng với hoạt động làng nghề, Lễ hội truyền thống trên Internet, Youtube, facebook, zalo.

b.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường):

UBND xã đã tuyên truyền vận động các hộ gia đình phát triển kinh tế gắn với công tác bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, nhiều hộ gia đình đã tích cực thực hiện, tiêu biểu như: Mô hình sản xuất, kinh doanh nông sản sạch của hộ kinh doanh MK Farm, có địa chỉ tại thôn Đoàn Kết xã Dương Liễu, địa chỉ sản xuất tại miền bãi xã Dương Liễu. Đây là mô hình sản xuất trong nhà lưới với các sản phẩm chủ yếu như: dưa lưới, dưa chuột, rau mầm. Với diện tích sản xuất ~ 0,11ha, mô hình này sử dụng 5 lao động (02 lao động chính và 03 lao động thời vụ), hàng năm sản xuất được trên 10 tấn dưa chuột, 4 tấn dưa lưới, 2 tấn rau mầm. Thu nhập hàng năm đạt trên 450 triệu đồng/năm. Đặc biệt trong quá trình sản xuất, mô hình đã canh tác theo hướng hữu cơ: sử dụng các phụ phẩm nông nghiệp sau khi thu hoạch từ rau, củ, quả, bã mía, rơm rạ ngâm ủ hoại mục và các loại phân động vật trong chăn nuôi ngâm ủ sinh học, hoại mục để làm phân bón cho cây trồng của mô hình, từ đó tăng năng suất cây trồng, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Mô hình đã được Trung tâm phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm cấp giấy chứng nhận VIETGAP số 0586/GCN - TTPT.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **6/6** điểm.

2.14. Tiêu chí 14 - Y tế

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 95\%$.
- Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử.
- Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa.
- Xã triển khai thực hiện tốt số khám chữa bệnh điện tử.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí: Xã Dương Liễu đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã theo Bộ Tiêu chí quốc gia tại Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế, được UBND Thành phố công nhận tại Quyết định số 6627/QĐ-UBND ngày 28/12/2023.

Trạm Y tế xã được xây mới năm 2019 với 14 phòng chức năng và đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh. Trạm Y tế có tổng số 12 cán bộ y, bác sỹ (01 Bác sỹ đa khoa, 01 bác sỹ YHDP, 01 y sỹ đông y, 01 y sỹ đa khoa, 02 nữ hộ sinh CĐ, 01 Dược CĐ, 03 Điều dưỡng CĐ, 01 cán bộ Dân số, 01 bảo vệ) được tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn thường xuyên đáp ứng công tác sơ cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân theo quy định.

Trong năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 xã Dương Liễu đã thực hiện tốt công tác thường trực, khám chữa bệnh cho nhân dân, không để xảy ra tai biến trong chuyên môn, tăng cường hoạt động khám chăm sóc sức khỏe chủ

động, thực hiện khám tư vấn sức khỏe miễn phí cho người cao tuổi trên địa bàn huyện.

Đảm bảo hoạt động khám chữa bệnh song song với hoạt động phòng chống dịch với tổng số 10.119 lượt khám, chữa bệnh; thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, đạt 96,9% trẻ được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin.

Triển khai các hoạt động nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, tổ chức uống Vitamin A cho trẻ 2 lần/năm theo quy định; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chăm sóc, bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em, hướng dẫn thực hành dinh dưỡng, kỹ thuật chế biến thức ăn cho bà mẹ có con nhỏ dưới 5 tuổi trên địa bàn. Tổng số trẻ < 5 tuổi được cân đo 1056 trẻ. Kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em theo cân nặng thể nhẹ cân của trẻ 0-60 tháng trên toàn xã $68/1056 = 6,5\%$ (giảm 1,8% so với năm 2022 là 8,3%); thể thấp còi: $117/1056 = 11,2\%$ (giảm 1,7 % so với năm 2022 là 12,9%)

Ngoài ra, xã Dương Liễu đã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, đặc biệt là dịch COVID-19, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và các chương trình y tế, dân số trên địa bàn; tư vấn, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, đồng thời vận động nhân dân tham gia BHYT, phối hợp với cấp ủy và chính quyền địa phương chung tay xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn.

Dưới sự quan tâm chỉ đạo của Thành phố, Huyện ủy, UBND huyện Hoài Đức và sự đồng thuận của nhân dân, xã Dương Liễu đã thực hiện tốt công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn. Kết quả đạt được đối với Tiêu chí về Y tế cụ thể như sau:

b.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).

UBND xã. Dương Liễu đã đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT; giao chỉ tiêu cho các thôn vận động nhân dân trong thôn, các đoàn thể chính trị trong địa phương vận động hội viên của mình tham gia BHYT; phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện đặt điểm bán BHYT tại Trạm Y tế xã để người dân dễ dàng tiếp cận và tham gia BHYT, góp phần nâng cao tỷ lệ người dân tham gia BHYT trên địa bàn.

Kết quả: Tính đến ngày 30/6/2024 đã có 14.578/15.342 người tham gia BHYT, đạt tỷ lệ 95,02% người dân tham gia BHYT trên địa bàn xã, **(Đạt 1 điểm)**

b.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).

Trạm Y tế xã đã triển khai thực hiện tốt mô hình Trạm y tế hoạt động theo nguyên lý y học gia đình, thực hiện tốt công tác tiêm chủng và quản lý sức khỏe nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là quản lý, điều trị bệnh nhân mắc bệnh mãn tính

không lây như: tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch... song song với khám, tư vấn phát hiện cho người dân từ 40 tuổi trở lên.

Kết quả: Hiện nay số người dân trên địa bàn xã được quản lý sức khỏe là **15.342/15.342 đạt tỷ lệ 100% (Đạt 1,5/1,5 điểm)**

b.3. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).

UBND xã Dương Liễu đã tăng cường vận động nhân dân tham gia cài đặt và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa bằng các ứng dụng như Sổ sức khỏe điện tử, PC-Covid...trên điện thoại thông minh; lập các nhóm zalo theo từng thôn với thành viên là các bác sỹ tại tuyến huyện và tuyến xã, y tế thôn và toàn thể nhân dân trên địa bàn từng thôn tham gia để thực hiện tư vấn, khám chữa bệnh từ xa. Đồng thời Trạm Y tế xã thực hiện tư vấn sức khỏe qua điện thoại và công khai số điện thoại để nhân dân biết và tham gia khi có các vấn đề về sức khỏe.

Kết quả: Số người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa trên địa bàn xã là 7.135/15.342 người, đạt tỷ lệ 46,5%. **(Đạt 0,5/0,5 điểm)**

b.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử.

Xã Dương Liễu đã đẩy mạnh tuyên truyền dưới nhiều hình thức, rà soát từng hộ dân, hướng dẫn nhân dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử trên điện thoại thông minh, phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và quản lý, cập nhật các thông tin sức khỏe của mỗi người dân trên địa bàn.

Kết quả:

Số người dân có trên địa bàn xã sổ khám chữa bệnh điện tử là 14.422/15.342 người, đạt tỷ lệ 94%. **(Đạt 1,5/1,5 điểm).**

Tổng số điểm đã đạt được của Tiêu chí y tế theo quy định: 4/4 điểm *(chi tiết tại Phụ lục gửi kèm).*

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt.** Điểm đánh giá 4/4 điểm.

2.15. Tiêu chí 15 - Hành chính công

a) Yêu cầu tiêu chí

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Có dịch vụ công trực tuyến một phần.
- Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính

- Để giải quyết nhanh, gọn, đơn giản hóa các khâu trong tiếp nhận, xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính, UBND xã đã đầu tư đồng bộ hệ thống máy tính có kết nối mạng Lan của Thành phố để thực hiện. Hiện UBND xã có 28/28 bộ máy tính được kết nối mạng phục vụ cho cán bộ công chức giải quyết công việc, trong đó có 02 bộ máy tính tại Bộ phận tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành

chính, 01 bộ máy tính phục vụ cho công dân thực hiện đăng ký dịch vụ công trực tuyến cũng như tra cứu thủ tục, tìm hiểu thông tin. Ngoài ra tại bộ phận giải quyết các thủ tục hành chính còn được trang bị 03 máy in phục vụ công việc và công dân.

- Tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính (bộ phận một cửa) UBND xã lắp 02 camera có kết nối với hệ thống Camera của UBND xã và phòng Lãnh đạo UBND xã để giám sát, theo dõi toàn bộ khu vực làm việc, tránh tình trạng sách nhiễu, gây khó khăn cho công dân. Lắp đặt 02 máy quét văn bản (Scan) trong đó 01 máy quét 2 mặt, 01 máy quét 1 mặt phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu cơ quan. Đồng thời để đảm bảo công tâm trong tiếp nhận thủ tục hành chính, UBND xã đã lắp đặt 01 máy lấy số xếp hàng tự động kết nối tới hệ thống thông tin một cửa điện tử.

b.2. Có dịch vụ công trực tuyến một phần

UBND xã đã ứng dụng nhanh, có hiệu quả công nghệ thông tin để giải quyết, xử lý thủ tục hành chính theo đúng lộ trình chỉ đạo của UBND thành phố, huyện. UBND xã đã triển khai đồng bộ 100% các TTHC theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên cổng dịch vụ công trực tuyến của thành phố tại trang website <http://www.dichvucong.hanoi.gov.vn>, triển khai thực hiện các thủ tục hành chính, TTHC liên thông trên cổng dịch vụ công quốc gia tại trang website: <http://www.dichvucong.gov.vn>;

b.3. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp

Trên cơ sở những Quyết định về việc công bố danh mục TTHC do Chủ tịch UBND Thành phố ban hành, UBND xã đã niêm yết công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tại Bộ phận Một cửa xã. Việc niêm yết TTHC tại trụ sở được chia ra làm các lĩnh vực, đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ các nội dung của từng thủ tục theo quy định. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tổ chức tiếp nhận theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng quy trình theo dõi việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trả kết quả trên hệ thống phần mềm dùng chung ba cấp của thành phố. Các nội dung hướng dẫn thực hiện, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa theo đúng quy định.

Năm 2024 UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 14/03/2024 về Duy trì cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015; Phối hợp với đơn vị tư vấn rà soát các thủ tục hành chính và quy trình ISO, Ban hành Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 02/08/2024 về Ban hành quy trình thuộc hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015; Ban hành Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 20/08/2024 công bố hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Dương Liễu phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015 đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước về hoạt động giải quyết TTHC. (Có tài liệu minh chứng)

Trong công tác giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo trước hạn và đúng hạn, không để xảy ra khiếu nại. Trong 3 năm liên tục, kết quả giải quyết hồ sơ

TTHC của xã được giải quyết đúng hạn hoặc trước trước hạn đạt 99 % trở lên đối với hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã và 100 % đối với hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông tại bước tiếp nhận, xử lý ở cấp xã. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công được xếp loại tốt. Năm 2023 qua khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 99%. Trong 03 năm 2021, 2022, 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 không để xảy ra tình trạng khiếu nại trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa của xã.

(Xem chi tiết kết quả thực hiện các chỉ tiêu của tiêu chí tại phụ lục đính kèm)

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **3/3** điểm.

2.16. Tiêu chí 16 - Tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu tiêu chí

- Có ≥ 1 mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận.

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành $\geq 90\%$.

- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu $\geq 90\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Có ≥ 1 mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở luôn được UBND xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả. Hàng năm, UBND xã đều xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp; Kế hoạch tuyên truyền, PB GDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật để triển khai thực hiện theo quy định

Trên địa bàn xã đang duy trì hoạt động một số mô hình về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, trong đó có mô hình câu lạc bộ “Nông dân với Pháp Luật và mô hình “Tổ Hòa giải tiêu biểu thôn Đồng , UBND xã đã ban hành Quyết định Số 214/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 về việc thành lập Câu lạc bộ (Nông dân với pháp Luật) và Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc công nhận Mô hình (Tổ hoàn giải tiêu biểu Thôn Đồng) 02 mô hình này đã được UBND huyện công nhận là mô hình điển hình về phổ biến, GDPL, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả, được Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện biểu dương, nhân rộng tại Văn bản số 407/HĐPHPBGDPL. Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật của xã thường xuyên được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, GDPL. Năm 2023, 6 tháng đầu năm 2024 hai mô hình trên đã phối hợp với các ngành của huyện, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của huyện tổ chức

được 03 buổi truyền pháp luật với những nội dung chủ yếu, sát với đời sống hàng ngày của nhân dân trong xã như : Luật đất đai, Luật bảo vệ môi trường, Luật dân chủ ở cơ sở, Luật giao thông được bộ, Luật PCCC, Luật dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình... UBND xã luôn quan tâm dành nguồn kinh phí phục vụ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; đồng thời huy động được nguồn lực xã hội hóa cho công tác này. 100% các Tổ hòa giải ở cơ sở được hỗ trợ kinh phí triển khai hoạt động của Tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên theo đúng quy định. Đồng thời, đội ngũ hòa giải viên hàng năm đều được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về hòa giải, góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ này. Bên cạnh đó, các Tổ hòa giải còn huy động được những người có kiến thức pháp luật ở địa phương như đội ngũ luật gia, các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tổ chức, cá nhân có hiểu biết pháp luật tham gia hỗ trợ hoà giải.

b2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành $\geq 90\%$:

Hoạt động của các Tổ hòa giải trên địa bàn xã được duy trì thường xuyên và hiệu quả. Các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ lẻ trong cộng đồng dân cư được hòa giải kịp thời, hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cũng chính làm tốt công tác tuyên truyền, PBGDPL, hòa giải ở cơ sở nên tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hoà giải được hoà giải thành trên địa bàn xã luôn đạt tỷ lệ cao. Trong năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn xã phát sinh 8 vụ việc. Đã đưa ra hoà giải 8 vụ, hoà giải thành 08/08 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

b3. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu $\geq 90\%$:

Tại các hội nghị tuyên truyền, PBGDPL được tổ chức, UBND xã, các đoàn thể xã đều lồng ghép mời các đối tượng đặc thù đến nghe và thực hiện quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu. Thực hiện luật trợ giúp pháp lý ngày 20/6/2017; Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trợ giúp pháp lý. UBND xã Dương Liễu đã ban hành thông báo số 345/TB-UBND ngày 31/12/2022 và thông báo số 327/TB-UBND ngày 31/12/2023 về việc đăng ký và hỗ trợ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý được tiếp cận thông tin khi có yêu. Thông báo được phát rộng rãi trên hệ thống truyền thanh và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, các nhà văn hóa của các thôn để người dân biết, thực hiện quyền của mình. Trong năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, UBND xã không nhận được yêu cầu trợ giúp pháp lý của người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá: 3/3 điểm.

2.17. Tiêu chí 17 - Môi trường

a) Yêu cầu tiêu chí

- Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về BVMT

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về BVMT đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom xử lý theo quy định $\geq 98\%$.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả đạt $\geq 50\%$.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt $\geq 50\%$.

- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.

- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng.

- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn $\geq 4m^2/\text{người}$.

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định $\geq 90\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Xã Dương Liễu là xã nhất xã nhất thôn, xã có làng nghề chế biến nông sản hoạt động rất hiệu quả, đã được UBND tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) công nhận là xã làng nghề chế biến nông sản tại Quyết định số 351/QĐ-UB ngày 27/3/2001. Và được UBND thành phố Hà Nội công nhận Làng nghề năm 2022 tại Quyết định số 4073/QĐ-UBND ngày 27/10/2022. UBND xã đã xác định muốn phát triển làng nghề tốt thì yêu cầu đầu tiên là phải giữ gìn môi trường trong làng nghề luôn đảm bảo các quy chuẩn về môi trường, năm 2022, UBND xã đã thuê đơn vị tư vấn lập phương án bảo vệ môi trường trình UBND huyện phê duyệt. Ngày 14/12/2022, Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức ban hành Quyết định số 9858/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bảo vệ môi trường làng nghề xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Ngay từ những năm 2015 UBND xã đã lập dự án đầu tư cải tạo hệ thống rãnh thu gom nước thải, nước mưa trên địa bàn xã đảm bảo đồng bộ để thu nhận nước thải sinh hoạt, nước thải trong quá trình sản xuất của làng nghề dẫn về nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà công suất xử lý 20.000 m³ /ngày đêm xử lý trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung của huyện. Đồng thời để giảm các chất bã phát sinh trong quá trình chế biến nông sản UBND xã đã vận động các hộ chủ động xây dựng hố Ga lửng để thu gom bã thải giảm thiểu tình trạng tắc rãnh thoát nước, giảm công thu, vớt trước cửa dẫn vào nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà, tăng hiệu quả xử lý nước thải. Cùng với đầu tư hệ thống rãnh thu gom nước thải trong khu dân cư, UBND xã đã phối hợp với BQL dự án đầu tư xây

dựng huyện hoàn thành thi công hệ thống mương thu nước đồng bộ của 3 xã (Minh Khai, Dương Liễu, Cát Quế) để thu, dẫn nước thải về nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà, đảm bảo nhà máy vận hành hết công suất, xử lý 100% lượng nước thải phát sinh từ 03 làng nghề chế biến nông sản trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung của huyện.

UBND xã đã thành lập 14 tổ tự quản BVMT làng nghề trên địa bàn 14 thôn, các tổ tự quản thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các hộ gia đình chấp hành pháp luật về môi trường, định kỳ hàng tuần tổ chức thu gom rác thải trên địa bàn các thôn. Đồng thời UBND xã thường xuyên chỉ đạo xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ chăn nuôi nhỏ lẻ thực hiện thu gom, xử lý chất theo quy định, kết quả cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

b.1. Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về BVMT:

Huyện Hoài Đức nói chung và xã Dương Liễu nói riêng do nằm trong vùng quy hoạch phát triển đô thị nên không nằm trong vùng quy hoạch phát triển chăn nuôi của Thành phố. Trên địa bàn xã cũng không quy hoạch và không có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản tập trung.

b.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường:

- Toàn xã hiện có 80 hộ chăn nuôi, chiếm 2,09 % tổng số hộ; qua thống kê cho thấy có 100% các hộ chăn nuôi đã đầu tư xây dựng hầm khí sinh học (BioGas) để xử lý chất thải chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường, không làm phát sinh ô nhiễm môi trường, làm ảnh hưởng đến các hộ xung quanh, nước thải trước khi xả thải ra môi trường không phát sinh mùi. Phân gia súc, gia cầm được các hộ thu gom, tập kết xa khu dân cư, áp dụng các chế phẩm sinh học để ủ làm phân bón để bán cho các hộ trồng hoa, cây ăn quả làm phân bón.

- Các doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh có phát sinh nước thải trong quá trình sản xuất đã đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải theo quy định; Đối với chất thải phát sinh trong sản xuất và rác thải sinh hoạt các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh đã hợp đồng với HTX Thành công thu gom vận chuyển về địa điểm tập kết sau đó vận chuyển đến nơi xử lý rác thải tập trung của Thành phố trong ngày. Do vậy trên địa bàn xã không có tình trạng tồn đọng rác thải sinh hoạt.

- Đối với nước thải phát sinh trong sản xuất và nước thải sinh hoạt của các hộ (miền làng) được thu gom, dẫn về Nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà để xử lý theo quy trình của nhà máy, nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn xả ra môi trường.

Năm 2012, cụm Công nghiệp làng nghề Dương Liễu được thành lập tại Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 03/01/2012 của UBND thành phố Hà Nội; Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn Minh Dương; Quy mô 12,05 ha; Cụm được đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật (hệ thống giao thông nội bộ, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, trạm xử lý nước thải tập trung, chất thải rắn, cấp điện, chiếu sáng công cộng, thông tin liên lạc nội bộ, nhà điều hành, bảo vệ và các công trình phụ trợ khác phục vụ hoạt động của cụm công nghiệp). Sau khi cụm

công nghiệp làng nghề Dương Liễu đi vào hoạt động, các doanh nghiệp có quy mô sản xuất lớn nằm trong khu dân cư đã di dời nhà xưởng vào sản xuất trong Cụm công nghiệp, do vậy hiện nay trong khu dân cư chủ yếu là hoạt động đóng gói thành phẩm (giảm đáng kể hoạt động sản xuất); các hộ còn đang sản xuất đã chấp hành đủ các quy định của Pháp luật về BVMT theo phương án BVMT làng nghề đã được UBND huyện phê duyệt.

b.3. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom xử lý theo quy định $\geq 98\%$.

Việc thu gom chất thải rắn sinh hoạt và rác thải sinh hoạt hàng ngày phát sinh trên địa bàn xã được Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Hoài Đức, UBND xã Dương Liễu ký hợp đồng với HTX Thành Công thực hiện thu gom, vận chuyển về nơi xử lý rác thải tập trung của Thành phố trong ngày. Lịch thu gom rác thải được HTX Thành Công thực hiện 01 lần/ngày cho đến khi hết rác do vậy trên địa bàn xã không có rác thải tồn đọng trong khu dân cư. Tỷ lệ thu gom, vận chuyển rác thải đến nơi xử lý chung của Thành phố trên địa bàn xã đạt 100%.

Cùng với hoạt động thu gom rác thải của HTX Thành công, UBND xã thường xuyên tổ chức các buổi ra quân làm vệ sinh môi trường trong khu dân cư, khu vui chơi công cộng và ngoài khu vực đồng ruộng vào những ngày cuối tuần, dịp Lễ, Tết, những ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước, Thành phố. Những buổi ra quân làm VSMT, UBND xã đều phối hợp trực tiếp với HTX Thành Công để thu gom, vận chuyển rác thải về điểm tập kết, không làm phát sinh tình trạng tồn đọng rác thải trong ngày ra quân làm VSMT.

Thực hiện Kế hoạch 20/KH-BTV ngày 28/10/2022 của Hội LHPN huyện Hoài Đức về việc thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh vai trò của Hội Phụ nữ các cấp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến năm 2025*”; Kế hoạch số 01/KH-BTV ngày 27/01/2023 của Hội LH Phụ nữ huyện về Kế hoạch về Triển khai phong trào thi đua “*Phụ nữ chung tay phân loại, xử lý rác hữu cơ tại nguồn*” tại hộ gia đình hội viên, phụ nữ trên địa bàn huyện Hoài Đức. Đảng ủy xã giao Hội Phụ nữ xã xây dựng kế hoạch hưởng ứng và vận động hội viên cùng tham gia, đến 30/6/2024 toàn xã có 3759 gia đình hội viên Hội phụ nữ xã tham gia phân loại, xử lý rác hữu cơ tại nguồn, với khối lượng rác thải hữu cơ được xử lý đạt 06 tấn/ngày. Để làm tốt cuộc vận động, Hội Liên hiệp phụ nữ của xã đã tổ chức hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn xây dựng mô hình phân loại rác thải tại nguồn, đối với rác thải hữu cơ được hộ gia đình giữ lại để xử lý bằng các chế phẩm sinh học để làm phân bón cho cây trồng (bón cho cây cảnh và rau).

Đối với chất thải (rác thải nhựa, sắt vụn) là đồ sinh hoạt của các hộ gia đình được hộ gia đình tự thu gom, phân loại, bán cho các cơ sở thu gom đồng nát.

Đối với phế thải xây dựng, các chủ công trình có trách nhiệm liên hệ ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển, đồng thời UBND xã có bố trí 01 khu vực trung chuyển tạm trước khi vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định.

b.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả đạt $\geq 50\%$.

Nước thải sinh hoạt của các hộ gia đình được thu gom và xử lý sơ bộ bằng bể phốt 3 ngăn, đạt 100%; đối với nước thải từ các hoạt động sinh hoạt khác được đi qua bể lắng trước khi thải ra rãnh thoát nước chung của thôn, xã tập kết về nhà máy xử lý nước thải Cầu Ngà xử lý trước khi xả ra môi trường. Đối với 04 thôn miền bãi nước thải của các hộ sau khi xử lý qua bể phốt, bể lắng, lọc sau đó thải ra hệ thống rãnh chung của thôn, tiêu về kênh tiêu T5 và tiêu ra sông Đáy.

Qua tổng hợp trên địa bàn xã có 100% số hộ gia đình (3.812 hộ) áp dụng bể tự hoại, bể phốt, hố ga để thu gom, xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung của khu vực đảm bảo nước thải sau xử lý không vượt quá Quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Đối với các công trình xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở riêng lẻ cam kết thực hiện xây lắp công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

b.5. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt $\geq 50\%$.

Để đảm bảo không lẫn chất thải rắn với chất thải sinh hoạt làm tăng chi phí vận chuyển, tăng kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt, UBND xã phát động “Phong trào toàn dân chung tay thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn” và giao Hội LHPN huyện triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh vai trò của Hội Phụ nữ các cấp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến năm 2025”; UBND xã đã ban hành Quy chế tổ chức phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn 14 thôn. Qua tổng hợp toàn xã có 3.759/3.812 hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn; chiếm tỷ lệ 98,6% tổng số hộ. Chất thải rắn được phân loại như sau: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; chất thải thực phẩm; chất thải sinh hoạt khác, cụ thể:

+ Đối với chất thải rắn có khả năng tái chế, tái sử dụng: Các hộ gia đình thực hiện thu gom, phân loại và bàn giao cho các cơ sở thu mua trên địa bàn.

+ Đối với chất thải thực phẩm: gồm gốc rau, vỏ củ quả, thức ăn thừa... được phân loại, tận dụng làm thức ăn chăn nuôi. Phần còn lại được các hộ gia đình tiến hành thu gom như chất thải rắn sinh hoạt và bàn giao cho đơn vị thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

+ Đối với chất thải sinh hoạt khác: Được các hộ thu gom, phân loại và bàn giao cho đơn vị thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn hoặc vận chuyển đến nơi chôn lấp theo quy hoạch của UBND xã.

Ngoài ra 14 tổ tự quản vệ sinh môi trường trên địa bàn 14 thôn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở người dân trong thôn chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường như: Không đổ rác bừa bãi, phân loại rác theo hướng dẫn, thường xuyên duy trì công tác vệ sinh môi trường vào thứ 7, chủ nhật hàng tuần gắn với việc triển khai cuộc thi “*Giữ gìn thôn, tổ dân phố sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn*” trên địa bàn xã.

b.6. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

Hiện tại hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ gia đình đa số sử dụng máy móc chạy bằng điện, nên đã giảm thiểu rất lớn lượng chất thải nguy hại

(dầu, mỡ công nghiệp) phát sinh trong hoạt động vận hành máy móc sản xuất. Qua tổng hợp của các cơ sở thu mua phế liệu (cơ sở đồng nát) trên địa bàn xã hàng năm các hộ thu mua : 450 kg ắc quy hỏng, 33,6 tấn chất thải nhựa; lượng rác thải này đều được các hộ thu gom, bán lại cho các cơ sở tái chế tại tỉnh lân cận. Trong 6 tháng đầu năm 2024 Thư viện Dương Liễu đã triển khai Dự án WeNature trong sự kiện Save Earth - cứu Trái Đất thu được 24 kg Pin số pin thu được mang tới địa điểm xử lý của công ty cocon theo chương trình hợp tác của dự án. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn xã được thu gom, vận chuyển và xử lý đạt 100%.

Những chất thải nguy hại phát sinh trong sản xuất nông nghiệp (Vỏ bao bì, chai đựng thuốc BVTV) được UBND xã và HTX Dương Liễu phối hợp thu gom, tập kết tại khu vực cao ráo, có mái che, cuối năm phòng Kinh tế thực hiện thu gom vận chuyển đến nơi xử lý theo đúng quy định. Hàng năm số lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh trên địa bàn khoảng 0,5 tấn được thu gom kịp thời đạt 100%.

Đối với chất thải Y tế, UBND xã chỉ đạo trạm y tế thu gom, tập kết, lưu giữ đúng quy định, đồng thời Trung tâm Y tế huyện đã ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực xử lý thực hiện thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý đúng quy định, đạt 100%.

b.7. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường

Trên địa bàn xã diện tích trồng trọt hiện nay không nhiều, hầu hết là trồng lúa, cây ăn quả, rau màu ngắn ngày. UBND xã đã phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện tuyên truyền, hướng dẫn nông dân ứng dụng những chế phẩm sinh học để xử lý rơm, rạ sau thu hoạch. Hàng vụ UBND xã đã chỉ đạo các HTX Dương Liễu triển khai cho các hộ thành viên ký cam kết không đốt rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp ngoài đồng, do vậy trên địa bàn không phát sinh hoạt động đốt rơm, rạ gây ô nhiễm môi trường.

Ngoài ra, phụ phẩm, chất thải chăn nuôi của các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn được các cơ sở xử lý bằng bể Biogas (tái chế thành gas phục vụ sinh hoạt) hoặc ủ làm phân bón cho cây trồng. Theo thống kê có 95% chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

b.8. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường

Trên địa bàn xã có 80 hộ chăn nuôi nhỏ lẻ. Thực hiện Nghị định số 40/2019/NĐ-CP các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư không thuộc đối tượng lập kế hoạch bảo vệ môi trường. Tuy nhiên UBND xã đã chỉ đạo các thôn thực hiện ký cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường đối với 100% số hộ chăn nuôi. Công tác vệ sinh tiêu độc môi trường khu vực chăn nuôi được các hộ thực hiện định kỳ để phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi; chất thải phát sinh từ chăn nuôi được các hộ thực hiện ủ bằng chế phẩm sinh học để làm phân bón; nước thải được xử lý qua hầm khí sinh học BIOGAS trước khi xả ra rãnh thoát nước chung của thôn, xã. Do vậy đến nay UBND xã chưa nhận được phản ánh

của các hộ lân cận với các hộ có chăn nuôi về ô nhiễm mùi phát sinh từ hoạt động chăn nuôi. Qua thông kê có trên 98% số hộ chăn nuôi đảm bảo vệ sinh chăn nuôi thú y và đảm bảo vệ môi trường theo quy định.

b.9. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch

Toàn xã được quy hoạch 02 nghĩa trang nhân dân (01 NTND miền bãi, 01 NTND miền đồng) đều cách xa khu dân cư, các NTND có người trông coi và có quy chế quản lý, sử dụng nghĩa trang theo quy định, các nghĩa trang nhân dân đều được đầu tư nâng cấp, xây tường bao, trồng cây xanh, làm đường đi nội bộ, hệ thống thoát nước,...; hàng năm UBND xã đều xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, đầu tư hệ thống thoát nước và trồng cây xanh cách ly đảm bảo theo quy hoạch chung của xã. Hiện tại NTND miền bãi đang xây dựng cải tạo, NTND miền đồng đã được UBND huyện phê duyệt báo cáo KTKT để triển khai xây dựng cải tạo trong thời gian tới.

Trên địa bàn xã không có cơ sở hỏa táng. Nghĩa trang liệt sỹ đã được UBND huyện đầu tư cải tạo.

b.10. Tỷ lệ sử dụng hỏa táng.

Thực hiện tang văn minh, UBND xã thường xuyên chỉ đạo các ban, ngành, các thôn vận động, tuyên truyền nhân dân về hình thức hỏa táng, thông qua tuyên truyền đã đạt được hiệu quả. Cụ thể: Năm 2023 có 60/80 trường hợp người quá cố được đưa đi hỏa táng, đạt tỷ lệ 75%. Trong 6 tháng đầu năm 2024 có 24/30 trường hợp người quá cố đã thực hiện hỏa táng, đạt 80 %.

b.11. Tỷ lệ đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn:

Tổng diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn là 78.471 m² gồm diện tích đất cây xanh tại các khu ao hồ, các khu di tích, nhà văn hóa, các cơ quan, trường học và cây xanh tại các điểm dân cư nông thôn... Bình quân diện tích đất cây xanh/đầu người là: 5,11 m²/người.

b.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định.

Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng môi trường huyện Hoài Đức, giai đoạn 2021-2025”, UBND xã đã tăng cường tuyên truyền, vận động người dân thực hiện phân loại rác, đối với rác thải tái chế (đồ nhựa, túi ni long, bìa carton...) đều được phân loại và bán cho người mua phế liệu, qua tuyên truyền đã có 100% hộ gia đình thực hiện không đốt nilon, đồ nhựa, không bỏ chất thải nhựa vào ao, hồ, kênh, mương.

Song song với mô hình thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, UBND xã đã tuyên truyền vận động nhân dân từng bước thay đổi nhận thức đối với các sản phẩm từ nhựa, tổ chức hội nghị tọa đàm và tuyên truyền pháp luật BVMT, tác hại của rác thải nhựa với môi trường đến các hộ gia đình để nhân dân cùng nắm được và triển khai thực hiện. Trước tiên là các hộ hạn chế việc sử dụng đồ nhựa; sau là thu gom, xử lý, tái chế, qua đó nhiều hộ gia đình đã tận dụng tái chế vỏ chai nhựa thành chậu hoa, lốp xe thành xích đu,...

Diễn hình trong các khu vực trường học luôn được các cô giáo đưa vào trong hoạt động phong trào, thi đua của nhà trường, hướng học sinh và cha mẹ học sinh trong việc sử dụng đồ nhựa, từ đó nhân rộng ra toàn xã. Thư viện

Dương Liễu đã triển khai Dự án WeNature trong sự kiện Save Earth - cứu Trái Đất trong 6 tháng đầu năm 2024 đã thu được hàng trăm kg chất thải nhựa chuyên đến các cơ sở thu gom. Đây cũng là một trong những giải pháp của xã thực hiện đối với phân loại rác thải và tái chế sử dụng rác thải không chỉ từ các sản phẩm đồ nhựa.

Nguồn gốc phát sinh chất thải nhựa trên địa bàn xã từ sinh hoạt hàng ngày của nhân dân, qua các hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ gia đình, phát sinh nhiều vào những tháng cuối năm. Qua rà soát, tổng hợp tại các hộ thu mua phế liệu cho thấy năm 2023 số lượng chai nhựa, túi nilon, bao bì, các sản phẩm từ nhựa sử dụng một lần... các cơ sở đã thu mua đạt 33,6 tấn; 6 tháng đầu năm 2023 thu mua đạt 16 tấn. Các chất thải nhựa trên địa bàn xã được thu gom, bán cho các cơ sở tái chế tại các tỉnh lân cận, đạt tỷ lệ trên 95%.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **11,5/12 điểm**.

2.18. Tiêu chí 18 - Chất lượng môi trường sống

a) Yêu cầu tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung.

- Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm.

- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững.

- Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm

- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ cơ sở chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.

- Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung:

Tính đến ngày 30/6/2024 trên địa bàn xã đã có 100% hộ dân trên địa bàn xã được tiếp cận sử dụng nước sạch từ nguồn cấp nước tập trung của thành phố : Trong đó có 2668/3812 hộ = 70 % hộ đã đăng ký lắp đặt và sử dụng nước sạch sinh hoạt hằng ngày. Đối với các hộ còn lại, hiện đang sử dụng nước sạch từ hệ thống máy lọc nước RO của từng hộ gia đình để phục vụ sinh hoạt.

b.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm

Việc cấp nước trên địa bàn xã của Công ty nước sạch Tây Hà Nội theo nhu cầu của các hộ sử dụng.

Lượng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nước sạch phục vụ sinh hoạt (qua máy lọc RO) được cung cấp đạt bình quân 83 lít/ngày đêm.

b.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững: Trên địa bàn xã không có công trình cấp nước tập trung.

b.4. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm

Hàng năm phòng Kinh tế, phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện đã phối hợp với UBND xã đã mở các lớp tập huấn tuyên truyền về ATTP cho các hộ sản xuất trên địa bàn xã. Theo thống kê năm 2023 UBND xã đã phối hợp tổ chức được 4 lớp tuyên truyền kiến thức ATTP cho 278 /278 hộ gia đình, chủ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, đạt tỷ lệ 100%.

(Có danh sách hộ gửi kèm theo)

b.5. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi an toàn thực phẩm: Năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn xã không có sự cố nào xảy ra về an toàn thực phẩm.

b.6. Tỷ lệ cơ sở chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm:

Qua thống kê trên địa bàn xã hiện nay có 04 cơ sở chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản nào thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đảm bảo ATTP theo quy định.

Đối với những cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ ban đầu trên địa bàn xã là 170 hộ/cơ sở; UBND xã đã tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn 100% các hộ, cơ sở đã thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

(Có danh sách chi tiết gửi kèm)

b.7. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch:

Do đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao, số nhà kiên cố (nhà tầng) ngày càng nhiều, trong khi diện tích đất ở ngày càng thu hẹp, do vậy khi đầu tư xây dựng nhà các hộ đã xây dựng, lắp đặt đồng bộ hệ thống công trình vệ sinh, bể (téc) chứa nước sạch đảm bảo VSMT. Qua rà soát cho thấy 100% các hộ trên địa bàn xã có nhà tắm, nhà tiêu được xây dựng khép kín, có tường bao, mái che. Các thiết bị chứa nước sinh hoạt chủ yếu bằng bồn bằng inox, có nắp đậy.

b.8. Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường:

Hiện nay trên địa bàn xã không có bãi chôn lấp rác thải rắn sinh hoạt tập trung. Tuy nhiên UBND xã đã quy hoạch một số điểm chôn lấp chất thải rắn xây dựng (trục thải xây dựng) để nhân dân có địa điểm chôn lấp, tránh đổ bừa bãi ven trục đường giao thông hoặc đổ trộm trên đất nông nghiệp. Do vậy trên địa bàn xã không phát sinh tình trạng đổ trộm chạc thải xây dựng trên đất nông nghiệp.

Xã có 01 bãi trung chuyển rác thải sinh hoạt, đây là nơi tập kết rác thu gom tại các thôn, sau đó xe chuyên dụng của HTX Thành công sẽ thu gom, vận

chuyển đến nơi xử lý chung của Thành phố. Rác thải sinh hoạt của xã được thu gom, vận chuyển trong ngày đạt tỷ lệ 100%.

c) Đánh giá: Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **8/8 điểm**.

2.19. Tiêu chí 19 - Quốc phòng, An ninh

a) Yêu cầu tiêu chí

- *Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân.*

- *Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; không có điểm phức tạp về tội phạm và tệ nạn xã hội; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Năm trước năm xét, đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã đạt “xuất sắc”; Công an xã đạt “Đơn vị quyết thắng”. Công an xã có trụ sở riêng hoặc đang được khởi công xây dựng*

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

b.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân

- Hàng năm Đảng ủy ban hành Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo về nhiệm vụ Quân sự, Quốc phòng địa phương, nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và huy động lực lượng dự bị động viên; UBND xã có kế hoạch chỉ đạo, Hội đồng NVQS, Hội đồng giáo dục QP&AN được kiện toàn, duy trì hoạt động nề nếp, có chất lượng, hiệu quả. Thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự, đăng ký dân quân, quản lý quân nhân dự bị có nề nếp, đảm bảo số lượng và chất lượng; hằng năm xã đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và huy động huấn luyện dự bị động viên. Công tác phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân và các tổ chức được quan tâm; Xây dựng hệ thống kế hoạch chiến đấu phòng thủ, huy động lực lượng dân quân, lực lượng dân quân và xung kích PCTT tham gia ứng trực sẵn sàng chiến đấu, khắc phục hậu quả thiên tai, tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã đạt chất lượng, hiệu quả và an toàn tuyệt đối; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ theo quy định Luật dân quân tự vệ, và quy định của Thành phố. Thực hiện báo cáo thường xuyên, đột xuất kịp thời, đúng quy định.

- Ban chỉ huy quân sự xã thường xuyên bồi dưỡng, phát triển Đảng viên trong lực lượng dân quân. Đến nay, tỷ lệ Đảng viên là 39/145 người chiếm 26,89%.

- Trụ sở Ban chỉ huy quân sự được quy hoạch giáp trung tâm văn hóa xã, diện tích 1000m² theo Quyết định số 5394/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của

UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức đến năm 2020 định hướng năm 2030. Hiện tại Ban CHQS xã được bố trí 02 Phòng làm việc, mỗi phòng có diện tích khoảng 20m² nằm trong nhà làm việc của Đảng ủy – HĐND – UBND và các ban, ngành đoàn thể. Trang thiết bị được đảm bảo đầy đủ để Ban CHQS xã thực hiện các nhiệm vụ.

- Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm về quốc phòng theo quy định tại điều 15 Luật Quốc phòng năm 2018 và Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính Phủ.

- Thường xuyên quán triệt và tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức, trách nhiệm về nhiệm vụ Quốc phòng, quân sự địa phương, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt công tác Thi đua khen thưởng đối với lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên. UBND xã đã ra Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về việc khen thưởng thi đua cho 07 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023, Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 về việc khen thưởng 05 tập thể và 05 cá nhân có thành tích trong công tác Quốc phòng – Quân sự địa phương năm 2023 và Quyết định số 59/QĐ-KT ngày 19/3/2024 về việc khen thưởng thi đua cho 06 tập thể và 06 cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2024. Ban CHQS xã và lực lượng Dân quân xã được Chủ tịch UBND huyện Hoài Đức tặng các Giấy Khen: Đã có thành tích trong thực hiện phong trào Thi đua Quyết thắng và nhiệm vụ Quân sự, Quốc phòng địa phương năm 2020 (Quyết định số 8600/QĐ-UBND ngày 27/11/2020); Đã có thành tích trong phong trào Thi đua Quyết thắng và nhiệm vụ Quân sự, Quốc phòng địa phương năm 2021 (Quyết định số 6228/QĐ-UBND ngày 24/11/2021); Đã có thành tích trong phong trào Thi đua Quyết thắng và nhiệm vụ Quân sự, Quốc phòng địa phương năm 2022 (Quyết định số 8290/QĐ-UBND ngày 01/12/2022); Đạt giải Ba toàn đoàn trong Hội thao Quốc phòng Quốc phòng lực lượng DQTV và Hội thao Trung đội DQCD năm 2022 (Quyết định 6147/QĐ-UBND ngày 16/9/2022); Đạt giải Nhì môn Thông tin – Khối Dân quân trong Hội thao Quốc phòng lực lượng DQTV năm 2022 (Quyết định số 6147/QĐ-UBND ngày 16/9/2022).

- Hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình số 09-CT/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội và các nhiệm vụ cấp trên giao cụ thể: Trục SSCĐ bảo vệ Tết Nguyên đán Giáp Thìn; Ngày Quốc tế lao động và Giải phóng Miền Nam (30/4-01/5). Tổ chức gặp mặt động viên, tặng quà thanh niên lên đường nhập ngũ, hoàn thành 109% chỉ tiêu thực hiện NVQS (đã giao 12/11 thanh niên nhập

ngũ) và 300% chỉ tiêu thực hiện nghĩa vụ CAND (đã giao 3/1 công dân tham gia NV CAND). Tham gia Lễ ra quân huấn luyện hàng năm; Huy động 33 đồng chí tham gia tập huấn cán bộ Ban CHQS, Trung đội trưởng, Tiểu (khẩu) đội trưởng. Luyện tập chuyên trạng thái SSCĐ lần 1 năm 2024. Đăng ký DQTV, phương tiện kỹ thuật dự bị, Nữ có chuyên môn kỹ thuật, quân nhân dự bị năm 2024. Huy động 13 đồng chí dân quân Pháo binh Cối 82mm tham gia huấn luyện và kiểm tra bắn đạn thật. Tổ chức kết nạp và công nhận 31 công dân hoàn thành nghĩa vụ dân quân. Tổ chức lớp bồi dưỡng và cập nhật bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho 222 đồng chí. Xây dựng các giáo án huấn luyện năm 2024; Huy động 31 đồng chí dân quân năm thứ nhất, 45 đồng chí dân quân (thông tin, trinh sát, công binh, hóa học, y tế) và 06 đồng chí dân quân Cối 60mm tham gia huấn luyện do Ban CHQS huyện tổ chức. Triển khai huấn luyện dân quân cơ động cho 28 đồng chí và dân quân tại chỗ cho 17 đồng chí. Huy động 05 đồng chí tham gia huấn luyện dự bị động viên tại Trung đoàn 58 và Tiểu đoàn 905. Ứng trực công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn.

b.2. Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; không có điểm phức tạp về tội phạm và tệ nạn xã hội; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Năm trước năm xét, đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã đạt “xuất sắc”; Công an xã đạt “Đơn vị quyết thắng”. Công an xã có trụ sở riêng hoặc đang được khởi công xây dựng

- Hằng năm, Đảng ủy ban hành Nghị quyết, UBND xã có kế hoạch về công tác đảm bảo an ninh trật tự, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, biện pháp bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên địa bàn xã không xảy ra các hoạt động, chống đối Đảng, chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân và các hoạt động tuyên truyền trái pháp luật, lương giáo đoàn kết, tình hình an ninh chính trị được giữ vững. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được đẩy mạnh và kiềm chế việc gia tăng tội phạm, không để xảy ra các tụ điểm phức tạp về hình sự và tệ nạn xã hội. Xã không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên. Căn cứ Quyết định số 3735/QĐ-BCA-V28 ngày 16/10/2017 của Bộ công an thì xã Dương Liễu không thuộc xã có tình hình phức tạp về an ninh trật tự

- UBND xã đã có mô hình Camera an ninh phục vụ công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn xã, giao Công an xã quản lý, vận hành, khai thác theo quy định, các mô hình Tổ an ninh tự quản phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; mô

hình tổ liên gia an toàn PCCC với 29 tổ, mô hình điểm chữa cháy công cộng với 153 điểm gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Năm 2023 Công an xã đạt “Đơn vị quyết thắng”. Công an xã có trụ sở riêng đã được xây dựng khang trang đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) **Đánh giá:** Đối chiếu với quy định: **Đạt**. Điểm đánh giá **6/6** điểm.

5. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, xã Dương Liễu hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể, cân đối nguồn vốn và các điều kiện để thực hiện, không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ: Đạt yêu cầu so với quy định.

2. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao

Tổng số tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của xã Dương Liễu đã được UBND huyện Hoài Đức thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tính đến thời điểm thẩm tra là 19/19 tiêu chí đạt; Đạt **99,5** điểm và không có tiêu chí bị điểm 0.

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, xã Dương Liễu hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể, cân đối nguồn vốn và các điều kiện để thực hiện, không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

4. Về tình hình an ninh trật tự

Xã đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo quy định của Bộ Công an.

III. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024 đối với xã Dương Liễu. UBND huyện Hoài Đức đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng Nông thôn mới Hà Nội tổng hợp, báo cáo Hội đồng thẩm định Thành phố Hà Nội thẩm định kết quả thực hiện làm cơ sở trình UBND Thành phố xét, công nhận xã **Dương Liễu** đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024./.

Nơi nhận:

- BCĐ Chương trình 04-CTr/TU Thành ủy;
- UBND Thành phố Hà Nội;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

- Sở Nông nghiệp và PTNT HN;
- VPĐPNTM Thành phố Hà Nội;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ XDNTM huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- VPĐPNTM huyện;
- Lưu: VT, KT.

Nguyễn Trung Thuận